

DANH SÁCH
NIÊM YẾT CÔNG KHAI ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG CHÍNH SÁCH ĐƯỢC NHẬN QUÀ
NHÂN DỊP KỶ NIỆM 80 NĂM NGÀY QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM (02/9/1945 - 02/9//2025)
Kèm theo thông báo số /TB-UBND ngày tháng 8 năm 2025 của UBND xã Mê Linh

TT	Họ và tên người nhận quà	Đối tượng	Địa chỉ	Mức Quà	Ghi chú
1	Lê Huy Giai	TB 1/4	Văn Quán 1	2.000.000	
2	Lê Viết Nghiệp	TB4/4	Văn Quán 1	2.000.000	
3	Lê Văn Thúc	TB4/4	Văn Quán 1	2.000.000	
4	Lê Viết Trường	TB4/4	Văn Quán 1	2.000.000	
5	Đỗ Thị Luật	TB4/4	Văn Quán 1	2.000.000	
6	Lê Phú Trụ	TB4/4	Văn Quán 1	2.000.000	
7	Lê Thị Sửu	TB4/4	Văn Quán 1	2.000.000	
8	Trần Hữu Tiến	TB4/4	Văn Quán 2	2.000.000	
9	Đỗ Trung Cộng	TB4/4	Văn Quán 2	2.000.000	
10	Trần Như Thắng	TB4/4	Văn Quán 2	2.000.000	
11	Lê Viết Ngân	TB3/4	Văn Quán 2	2.000.000	
12	Phạm Văn Duộng	TB3/4	Văn Quán 2	2.000.000	
13	Nguyễn Ngọc Hiệp	TB4/4	Văn Quán 2	2.000.000	
14	Lê Thị Hải Nhi	TB3/4	Văn Quán 2	2.000.000	
15	Trương Công Hoạch	TB3/4	Khê Ngoại 1	2.000.000	
16	Nguyễn Văn Thứ	TB3/4	Khê Ngoại 1	2.000.000	
17	Lê Ngọc Ngô	TB4/4	Khê Ngoại 1	2.000.000	
18	Nguyễn Văn Luật	TB4/4	Khê Ngoại 1	2.000.000	
19	Nguyễn Văn Tình	TB2/4	Khê Ngoại 1	2.000.000	
20	Lê Văn Ước	TB4/4	Khê Ngoại 1	2.000.000	
21	Lê Văn Lang	TB3/4	Khê Ngoại 1	2.000.000	
22	Nguyễn Văn Tờ	TB4/4	Khê Ngoại 2	2.000.000	
23	Nguyễn Đức Triệu	TB3/4	Khê Ngoại 2	2.000.000	
24	Đoàn Thị Chuốt	TB4/4	Khê Ngoại 2	2.000.000	
25	Lưu Văn Lệ	TB4/4	Khê Ngoại 2	2.000.000	
26	Nguyễn Ngọc Nhiên	TB4/4	Khê Ngoại 2	2.000.000	
27	Nguyễn Đức Phong	TB4/4	Khê Ngoại 2	2.000.000	

28	Luu Văn La	TB4/4	Khê Ngoại 2	2.000.000	
29	Nguyễn Văn Thanh	TB4/4	Khê Ngoại 2	2.000.000	
30	Lê Văn Vãng	TB4/4	Khê Ngoại 2	2.000.000	
31	Nguyễn Minh Đĩa	TB4/4	Khê Ngoại 2	2.000.000	
32	Trương Văn Quang	TB4/4	Khê Ngoại 2	2.000.000	
33	Trương Văn Dũng	TB4/4	Khê Ngoại	2.000.000	
34	Nguyễn Văn Thơm	TB3/4	Khê Ngoại 3	2.000.000	
35	Lê Văn Ngừ	TB3/4	Khê Ngoại 3	2.000.000	
36	Nguyễn Văn Động	TB3/4	Khê Ngoại 3	2.000.000	
37	Trương Văn Tăng	TB3/4	Khê Ngoại 3	2.000.000	
38	Nguyễn Xuân Độ	TB3/4	Khê Ngoại 3	2.000.000	
39	Nguyễn Văn An	TB4/4	Khê Ngoại 3	2.000.000	
40	Lê Văn Trước	TB4/4	Khê Ngoại 3	2.000.000	
41	Nguyễn Văn Hỷ	TB4/4	Khê Ngoại 3	2.000.000	
42	Lê Văn Liêm	TB3/4	Khê Ngoại 3	2.000.000	
43	Nguyễn Trọng Nghĩ	TB4/4	Khê Ngoại 4	2.000.000	
44	Nguyễn Ngọc Ước	TB3/4	Khê Ngoại 4	2.000.000	
45	Lê Ngọc Bàn	TB3/4	Khê Ngoại 4	2.000.000	
46	Nguyễn Thanh Bồn	TB4/4	Khê Ngoại 4	2.000.000	
47	Nguyễn Văn Độ	TB3/4	Khê Ngoại 4	2.000.000	
48	Trương Huy Hoàn	TB4/4	Khê Ngoại 4	2.000.000	
49	Lê Văn Âu	TB4/4	Khê Ngoại 4	2.000.000	
50	Lê Văn Ngọc	TB4/4	Khê Ngoại 4	2.000.000	
51	Lê Đại Hành	TB4/4	Khê Ngoại 4	2.000.000	
52	Nguyễn Văn Vực	TB4/4	Khê Ngoại 4	2.000.000	
53	Lê Ngọc Cường	TB4/4	Khê Ngoại 4	2.000.000	
54	Nguyễn Công Tơ	TB4/4	Khê Ngoại 4	2.000.000	
55	Nguyễn Quốc Lợi	TB 81%	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
56	Đặng Thìn Bích	TB 81%	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
57	Trần Văn Tùng	TB 81%	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
58	Nguyễn Duy Chiến	TB4/4	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
59	Phạm Văn Thu	TB2/4	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
60	Tạ Quang Hậu	TB4/4	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
61	Trần Văn Biên	TB4/4	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	

62	Trần Văn Lập	TB4/4	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
63	Nguyễn Duy Tuấn	TB4/4	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
64	Trần Công Bình	TB3/4	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
65	Nguyễn Văn Hồ	TB4/4	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
66	Tạ Quang Lẫy	TB4/4	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
67	Nguyễn Quốc Khang	TB3/4	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
68	Nguyễn Duy Trọng	TB4/4	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
69	Nguyễn Thanh Hùng	TB2/4	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
70	Nguyễn Danh Phẩm	TB4/4	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
71	Nguyễn Thành Chung	TB4/4	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
72	Trần Xuân Bá	TB3/4	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
73	Nguyễn Văn Hoạt	TB2/4	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
74	Nguyễn Văn Mùi	TB2/4	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
75	Nguyễn Văn Đạt	TB3/4	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
76	Nguyễn Văn Hà	TB2/4	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
77	Nguyễn Văn Bê	TB3/4	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
78	Nguyễn Văn Ninh	TB4/4	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
79	Nguyễn Kim Trường	TB2/4	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
80	Nguyễn Thế Cẩn	TB4/4	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
81	Nguyễn Thế Vị	TB3/4	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
82	Nguyễn Kim Mỹ	TB4/4	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
83	Lê Thị Viễn	TB4/4	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
84	Nguyễn Thế Thương	TB4/4	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
85	Nguyễn Bá Thọ	TB4/4	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
86	Nguyễn Nhân Vinh	TB3/4	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
87	Nguyễn Huy Hoà	TB4/4	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
88	Đặng Văn Minh	TB3/4	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
89	Ngô Văn Kính	TB4/4	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
90	Nguyễn Huy Mỹ	TB3/4	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
91	Đặng Quang Thìn	TB4/4	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
92	Nguyễn Xuân An	TB4/4	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
93	Nguyễn Trọng Toại	TB3/4	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
94	Nguyễn Thế Sứ	TB4/4	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
95	Nguyễn Công Bích	TB4/4	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	

96	Đặng Quang Thái	TB4/4	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
97	Đặng Quang Hưng	TB4/4	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
98	Đặng Văn Quang	TB 81%	Yên Nhân	2.000.000	
99	Ngô Quang Vinh	TB3/4	Ấp Trung Hậu	2.000.000	
100	Nguyễn Hữu Hiên	TB4/4	Ấp Trung Hậu	2.000.000	
101	Nguyễn Tiến Nga	TB2/4	Thôn Do Hạ	2.000.000	
102	Nguyễn Hữu Dật	TB4/4	Thôn Do Hạ	2.000.000	
103	Nguyễn Hữu Mong	TB2/4	Thôn Do Hạ	2.000.000	
104	Đặng Thái Bình	TB4/4	Thôn Do Hạ	2.000.000	
105	Lại Duy Sỹ	TB3/4	Thôn Do Hạ	2.000.000	
106	Nguyễn Thị Ngoi	TB4/4	Thôn Do Hạ	2.000.000	
107	Bùi Thị Chép	TB3/4	Thôn Do Hạ	2.000.000	
108	Nguyễn Tiến Việt	TB4/4	Thôn Do Hạ	2.000.000	
109	Ngô Văn Thuận	TB2/4	Thôn Do Hạ	2.000.000	
110	Ngô Đức Thắng	TB2/4	Thôn Do Hạ	2.000.000	
111	Ngô Văn Kèn	TB3/4	Thôn Do Hạ	2.000.000	
112	Nguyễn Quốc Viên	TB4/4	Do Nhân Thượng	2.000.000	
113	Phạm Văn Thanh	TB4/4	Do Nhân Thượng	2.000.000	
114	Lê Văn Hường	TB2/4	Do Nhân Thượng	2.000.000	
115	Lê Văn Thuật	TB4/4	Do Nhân Thượng	2.000.000	
116	Nguyễn Văn Mão	TB4/4	Phố Yên	2.000.000	
117	Hoàng Văn Bảy	TB4/4	Phố Yên	2.000.000	
118	Ngô Duy Thanh	TB2/4	Phố Yên	2.000.000	
119	Vũ Văn Thi	TB4/4	Trung Hậu Đoài	2.000.000	
120	Nguyễn Văn Mai	TB2/4	Trung Hậu Đoài	2.000.000	
121	Vũ Văn Hợi	TB4/4	Trung Hậu Đoài	2.000.000	
122	Trần Văn Đáng	TB3/4	Trung Hậu Đoài	2.000.000	
123	Trần Thị Gái	TB3/4	Trung Hậu Đoài	2.000.000	
124	Nguyễn Văn Thìn	TB3/4	Trung Hậu Đoài	2.000.000	
125	Nguyễn Quang Bưởi	TB3/4	Trung Hậu Đoài	2.000.000	
126	Nguyễn Ngọc Đang	TB4/4	Trung Hậu Đông	2.000.000	
127	Vũ Quang Tý	TB3/4	Trung Hậu Đông	2.000.000	
128	Bùi Thị Minh	TB3/4	Trung Hậu Đông	2.000.000	
129	Nguyễn Thị Vội	TB3/4	Trung Hậu Đông	2.000.000	

130	Nguyễn Văn An	TB2/4	Trung Hậu Đông	2.000.000	
131	Hoàng Văn Luân	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
132	Phạm Thế Sửu	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
133	Đặng Quang Vinh	TB3/4	Yên Nhân	2.000.000	
134	Đoàn Văn Mại	TB3/4	Yên Nhân	2.000.000	
135	Đào Duy Dĩ	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
136	Nguyễn Văn Tiêu	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
137	Ngô Trọng Tấn	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
138	Lưu Trọng Đạt	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
139	Phan Hồng Sơn	TB2/4	Yên Nhân	2.000.000	
140	Hoàng Thế Luân	TB3/4	Yên Nhân	2.000.000	
141	Nguyễn Văn Oanh	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
142	Hồ Văn Nội	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
143	Ngô Văn Ngọc	TB2/4	Yên Nhân	2.000.000	
144	Ngô Văn Bình	TB2/4	Yên Nhân	2.000.000	
145	Hoàng Hữu Vũ	TB3/4	Yên Nhân	2.000.000	
146	Hoàng Thế Xuân	TB2/4	Yên Nhân	2.000.000	
147	Ngô Văn Đường	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
148	Ngô Văn Sinh	TB3/4	Yên Nhân	2.000.000	
149	Ngô Văn Thành	TB3/4	Yên Nhân	2.000.000	
150	Hoàng Thế Hiền	TB2/4	Yên Nhân	2.000.000	
151	Lê Văn Chiến	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
152	Lê Xuân Giai	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
153	Hoàng Thế Vinh	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
154	Đặng Thái Sơn	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
155	Lê Văn Kỷ	TB2/4	Yên Nhân	2.000.000	
156	Phạm Ngọc Cường	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
157	Hoàng Thế Miên	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
158	Hoàng Thế Môi	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
159	Hoàng Văn Lợi	TB2/4	Yên Nhân	2.000.000	
160	Trịnh Văn Thi	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
161	Phạm Minh Diên	TB3/4	Yên Nhân	2.000.000	
162	Hoàng Thế Ích	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
163	Nguyễn Duy Thu	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	

164	Nguyễn Văn Dậu	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
165	Phan Văn Tèo	TB3/4	Yên Nhân	2.000.000	
166	Phạm Văn Vang	TB B 4/4	Yên Nhân	2.000.000	
167	Phạm Thị Vương	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
168	Nguyễn Đình Phúc	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
169	Hoàng Văn Tý	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
170	Hồ Văn Măng	TB3/4	Yên Nhân	2.000.000	
171	Đào Mạnh Hùng	TB2/4	Yên Nhân	2.000.000	
172	Hoàng Trung Thành	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
173	Nguyễn Thành Dị	TB	Yên Nhân	2.000.000	
174	Vũ Bá Tình	TB1/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
175	Nguyễn Xuân Điệp	TB1/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
176	Nguyễn Như Dỵ	TB4/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
177	Nguyễn Trung Thông	TB3/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
178	Nguyễn Xuân Tá	TB3/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
179	Nguyễn Trung Thực	TB 4/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
180	Trương Văn Nhuận	TB2/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
181	Nguyễn Ánh Dương	TB4/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
182	Vũ Bá Chí	TB4/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
183	Đỗ Văn Chính	TB2/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
184	Hoàng Văn Hòa	TB4/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
185	Lương Văn Đường	TB2/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
186	Đỗ Văn Tư	TB3/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
187	Võ Văn Hiền	TB3/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
188	Nguyễn Văn Ngâm	TB2/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
189	Đỗ Văn Tâm	TB2/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
190	Nguyễn Văn Bông	TB3/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
191	Nguyễn Văn Chúc	TB2/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
192	Lương Đắc Vang	TB3/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
193	Lương Văn Dục	TB3/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
194	Lương Xuân Láng	TB4/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
195	Vũ Văn Thìn	TB2/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
196	Võ Mạnh Tục	TB2/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
197	Nguyễn Văn Thân	TB4/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	

198	Nguyễn Duy Dương	TB3/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
199	Nguyễn Duy Thông	TB3/4	Thôn Đông Cao	2.000.000	
200	Ngô Đình Lai	TB3/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
201	Ngô Văn Lập	TB2/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
202	Ngô Thanh Hải	TB3/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
203	Lê Văn Lâm	TB3/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
204	Lê Thành Kha	TB2/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
205	Lê Văn Đảm	TB4/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
206	Ngô Thế Khung	TB3/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
207	Trần Thanh Hải	TB4/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
208	Lê Xuân Tiến	TB2/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
209	Nguyễn Văn Chen	TB3/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
210	Nguyễn Văn Thăn	TB3/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
211	Lê Văn Cử	TB3/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
212	Trần Đức Hệ	TB2/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
213	Trần Xuân Thiêm	TB4/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
214	Lê Văn Kim	TB3/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
215	Lê Văn Quen	TB2/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
216	Nguyễn Văn Dờn	TB3/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
217	Nguyễn Văn Toát	TB2/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
218	Nguyễn Xuân Sách	TB4/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
219	Ngô Xuân Đăng	TB2/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
220	Lê Văn Động	TB 3/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
221	Nguyễn Văn Dụng	TB3/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
222	Ngô Văn Ích	TB3/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
223	Ngô Xuân Thừa	TB2/4	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
224	Vũ Văn Nghị	TB2/4	Điệp thôn	2.000.000	
225	Vũ Duy Liêm	TB4/4	Điệp thôn	2.000.000	
226	Bùi Đình Đạt	TB2/4	Điệp thôn	2.000.000	
227	Bùi Đình Tấu	TB2/4	Điệp thôn	2.000.000	
228	Bùi Công Lượng	TB2/4	Điệp thôn	2.000.000	
229	Nguyễn Văn Xuyên	TB2/4	Điệp thôn	2.000.000	
230	Nguyễn Hữu Chỉ	TB2/4	Điệp thôn	2.000.000	
231	Lưu Văn Khởi	TB3/4	Điệp thôn	2.000.000	

232	Phan Đình Chung	TB3/4	Điệp thôn	2.000.000	
233	Lê Sỹ Đình	BB2/3	Văn Quán 1	2.000.000	
234	Lê Sỹ Hoàn	BB2/3	Văn Quán 1	2.000.000	
235	Lê Trung Toản	BB2/3	Văn Quán 1	2.000.000	
236	Lê Đăng Dũng	BB2/3	Văn Quán 1	2.000.000	
237	Lê Viết Chí	BB2/3	Văn Quán 1	2.000.000	
238	Hoàng Quốc Quý	BB2/3	Văn Quán 2	2.000.000	
239	Lê Thành Để	BB2/3	Văn Quán 2	2.000.000	
240	Trần Như Được	BB2/3	Văn Quán 2	2.000.000	
241	Lê Viết Thành	BB2/3	Văn Quán 2	2.000.000	
242	Trần Thanh Truy	BB2/3	Văn Quán 2	2.000.000	
243	Trần Như Đạo	BB2/3	Văn Quán 2	2.000.000	
244	Lê Quang Nam	BB2/3	Văn Quán 2	2.000.000	
245	Trương Xuân Bằng	BB2/3	Khê Ngoại 1	2.000.000	
246	Đinh Thanh Ngôn	BB2/3	Khê Ngoại 1	2.000.000	
247	Trương Văn Chuông	BB2/3	Khê Ngoại 1	2.000.000	
248	Nguyễn Văn Chử	BB2/3	Khê Ngoại 1	2.000.000	
249	Nguyễn Văn Bàn	BB2/3	Khê Ngoại 2	2.000.000	
250	Đinh Văn Lục	BB2/3	Khê Ngoại 2	2.000.000	
251	Lê Văn Mộc	BB2/3	Khê Ngoại 2	2.000.000	
252	Đinh Bá Bạ	BB2/3	Khê Ngoại 2	2.000.000	
253	Nguyễn Văn Quyền	BB2/3	Khê Ngoại 3	2.000.000	
254	Lê Xuân Vượng	BB2/3	Khê Ngoại 3	2.000.000	
255	Lưu Xuân Trường	BB2/3	Khê Ngoại 4	2.000.000	
256	Đinh Văn Tân	BB2/3	Khê Ngoại 4	2.000.000	
257	Trương Xuân Bích	BB2/3	Khê Ngoại 4	2.000.000	
258	Nguyễn Xuân Nùng	BB2/3	Khê Ngoại 4	2.000.000	
259	Nguyễn Văn Ao	BB2/3	Khê Ngoại 4	2.000.000	
260	Lưu Xuân Hạnh	BB2/3	Khê Ngoại 4	2.000.000	
261	Trương Xuân Vui	BB2/3	Khê Ngoại 4	2.000.000	
262	Nguyễn Hữu Cầu	BB2/3	Khê Ngoại 4	2.000.000	
263	Nguyễn Văn Liên	BB2/3	Khê Ngoại 4	2.000.000	
264	Lê Xuân Quý	BB2/3	Khê Ngoại 4	2.000.000	
265	Nguyễn Duy Đường	BB 2/3	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	

266	Trần Văn Phúc	BB 2/3	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
267	Nguyễn Văn Tự	BB3/3	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
268	Ngô Bá Như	BB 2/3	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
269	Nguyễn Nhân Định	BB 2/3	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
270	Nguyễn Minh Tân	BB 2/3	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
271	Nguyễn Lương Tiến	BB 2/3	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
272	Nguyễn Thanh Lộc	BB 2/3	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
273	Nguyễn Nhân San	BB3/3	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
274	Nguyễn Viết Sáu	BB 2/3	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
275	Nguyễn Văn Dương	BB 2/3	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
276	Nguyễn Văn Sản	BB 2/3	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
277	Nguyễn Mạnh Phùng	BB 2/3	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
278	Nguyễn Thế Ngọc	BB 2/3	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
279	Ngô Văn Năm	BB3/3	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
280	Đặng Văn Tuất	BB3/3	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
281	Hoàng Đình Chiến	BB 2/3	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
282	Đặng Đình Mẫu	BB 2/3	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
283	Nguyễn Ngọc Lân	BB3/3	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
284	Phạm Quốc Tuấn	BB2/3	Ấp Trung Hậu	2.000.000	
285	Ngô Văn Ngân	BB2/3	Ấp Trung Hậu	2.000.000	
286	Phạm Văn Phương	BB3/3	Ấp Trung Hậu	2.000.000	
287	Nguyễn Văn Lâm	BB2/3	Thôn Do Hạ	2.000.000	
288	Nguyễn Văn Thập	BB3/3	Thôn Do Hạ	2.000.000	
289	Nguyễn Văn Nhật	BB2/3	Thôn Do Hạ	2.000.000	
290	Nguyễn Văn Chiến	BB2/3	Thôn Do Hạ	2.000.000	
291	Nguyễn Văn Tuấn	BB2/3	Thôn Do Hạ	2.000.000	
292	Lại Duy Toán	BB2/3	Thôn Do Hạ	2.000.000	
293	Nguyễn Văn Chỉ	BB2/3	Thôn Do Hạ	2.000.000	
294	Nguyễn Ngọc Nền	BB2/3	Thôn Do Hạ	2.000.000	
295	Nguyễn Xuân Mạc	BB3/3	Thôn Do Hạ	2.000.000	
296	Nguyễn Xuân Lộc	BB3/3	Thôn Do Hạ	2.000.000	
297	Nguyễn Anh Tuấn	BB2/3	Thôn Do Hạ	2.000.000	
298	Nguyễn Văn Chiến	BB2/3	Thôn Do Hạ	2.000.000	
299	Phạm Công Đoàn	BB2/3	Do Nhân Thượng	2.000.000	

300	Phạm Văn Vọng	BB2/3	Do Nhân Thượng	2.000.000	
301	Nguyễn Văn Lai	BB3/3	Do Nhân Thượng	2.000.000	
302	Đoàn Văn Đăng	BB2/3	Do Nhân Thượng	2.000.000	
303	Lê Xuân Quế	BB2/3	Do Nhân Thượng	2.000.000	
304	Nguyễn Duy Lợi	BB3/3	Phổ Yên	2.000.000	
305	Ngô Văn Dậu	BB3/3	Phổ Yên	2.000.000	
306	Nguyễn Quốc Hùng	BB3/3	Phổ yên	2.000.000	
307	Phạm Vũ Cường	BB2/3	Trung Hậu Đoài	2.000.000	
308	Vũ Đức Gia	BB2/3	Trung Hậu Đoài	2.000.000	
309	Nguyễn Ngọc Đình	BB2/3	Trung Hậu Đông	2.000.000	
310	Trần Trung Tiến	BB2/3	Trung Hậu Đông	2.000.000	
311	Nguyễn Ngọc Đồi	BB3/3	Trung Hậu Đông	2.000.000	
312	Nguyễn Văn Giao	BB2/3	Yên Nhân	2.000.000	
313	Đoàn Văn Từ	BB3/3	Yên Nhân	2.000.000	
314	Hồ Trọng Đạt	BB3/3	Yên Nhân	2.000.000	
315	Nguyễn Văn Bộ	BB2/3	Yên Nhân	2.000.000	
316	Đặng Văn Phạn	BB2/3	Yên Nhân	2.000.000	
317	Nguyễn Văn Tuất	BB2/3	Yên Nhân	2.000.000	
318	Vũ Thanh Hải	BB2/3	Yên Nhân	2.000.000	
319	Lê Văn Sói	BB2/3	Yên Nhân	2.000.000	
320	Hoàng Văn Thái	BB2/3	Yên Nhân	2.000.000	
321	Đặng Văn Duyên	BB2/3	Yên Nhân	2.000.000	
322	Đặng Văn Ngọc	BB3/3	Yên Nhân	2.000.000	
323	Nguyễn Minh Thắng	BB2/3	Yên Nhân	2.000.000	
324	Hoàng Văn Thái	BB2/3	Yên Nhân	2.000.000	
325	Lưu Trọng Lư	BB81%	Yên nhân	2.000.000	
326	Hoàng Cao Phong	BB2/3	Yên Nhân	2.000.000	
327	Nguyễn Đức Đóa	BB2/3	Thôn Đông Cao	2.000.000	
328	Lương Văn Lợi	BB3/3	Thôn Đông Cao	2.000.000	
329	Lương Văn Tuệ	BB3/3	Thôn Đông Cao	2.000.000	
330	Trương Văn Mùi	BB2/3	Thôn Đông Cao	2.000.000	
331	Nguyễn Hữu Sinh	BB2/3	Thôn Đông Cao	2.000.000	
332	Lương Hoàng Yên	BB2/3	Thôn Đông Cao	2.000.000	
333	Lê Tuấn Lung	BB2/3	Thôn Tráng Việt	2.000.000	

334	Ngô Minh Hoa	BB2/3	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
335	Lê Văn Ân	BB2/3	Điệp thôn	2.000.000	
336	Lê Thành Trung	CĐHHTT	Văn Quán 1	2.000.000	
337	Nguyễn Văn Trước	CĐHHTT	Văn Quán 1	2.000.000	
338	Phạm Văn Tiềm	CĐHH 81%	Văn Quán 1	2.000.000	
339	Nguyễn Thị Chiến	CĐHH 81%	Văn Quán 2	2.000.000	
340	Lê Viết Đại	CĐHHTT	Văn Quán 2	2.000.000	
341	Nguyễn Xuân Đạt	CĐHHTT	Văn Quán 2	2.000.000	
342	Lê Văn Phục	CĐHHTT	Văn Quán 2	2.000.000	
343	Lê Ngọc Thiết	CĐHHTT	Khê Ngoại 1	2.000.000	
344	Nguyễn Văn Lâu	CĐHH 81%	Khê Ngoại 2	2.000.000	
345	Trương Văn Ước	CĐHH 81%	Khê Ngoại 3	2.000.000	
346	Nguyễn Xuân Lồng	CĐHH 35%	Khê Ngoại 4	2.000.000	
347	Lưu Văn Phận	CĐHHTT	Văn khô	2.000.000	
348	Đinh Văn Dũng	CĐHHTT	Khê Ngoại 4	2.000.000	
349	Nguyễn Văn Thanh	CĐHHTT	Khê Ngoại 4	2.000.000	
350	Lê Văn Ngọc	CĐHHTT	Khê Ngoại 4	2.000.000	
351	Nguyễn Văn Lại	CĐHHTT	Khê Ngoại 4	2.000.000	
352	Đinh Văn Bích	CĐHHTT	Khê Ngoại 4	2.000.000	
353	Nguyễn Nhân Lê	CĐHH 81%	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
354	Ngô Văn Sơn	CĐHH 81%	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
355	Trần Văn Lưu	CĐHHTT	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
356	Vũ Quý Đa	CĐHHTT	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
357	Nguyễn Văn Tâm	CĐHHTT	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
358	Phạm Văn Hiền	CĐHHTT	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
359	Nguyễn Văn Sinh	CĐHHTT	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
360	Nguyễn Đức Minh	CĐHHTT	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
361	Nguyễn Đức Khang	CĐHH TT	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
362	Nguyễn Công Giáp	CĐHHTT	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
363	Đặng Thìn Hoạch	CĐHHTT	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
364	Trần Văn Tám	CĐHHTT	Phố Yên	2.000.000	
365	Lê Đức Thịnh	CĐHHTT	Phố Yên	2.000.000	
366	Lê Quang Hòa	CĐHHTT	Yên Nhân	2.000.000	
367	Nguyễn Đức Toàn	CĐHHTT	Yên Nhân	2.000.000	

368	Nguyễn Mạnh Trường	CĐHHTT	Yên Nhân	2.000.000	
369	Nguyễn Văn Chu	CĐHHTT	Yên Nhân	2.000.000	
370	Phạm Văn Sinh	CĐHHTT	Yên Nhân	2.000.000	
371	Phạm Văn Vệ	CĐHHTT	Yên Nhân	2.000.000	
372	Trịnh Văn Chí	CĐHHTT	Yên Nhân	2.000.000	
373	Đặng Văn Năm	CĐHHTT	Yên Nhân	2.000.000	
374	Hoàng Thế Dương	CĐHHTT	Yên Nhân	2.000.000	
375	Trịnh Xuân Ngo	CĐHHTT	Yên Nhân	2.000.000	
376	Nguyễn Văn Đường	CĐHHTT	Thôn Đông Cao	2.000.000	
377	Nguyễn Như Dương	CĐHHTT	Thôn Đông Cao	2.000.000	
378	Trần Văn Duyên	CĐHHTT	Thôn Đông Cao	2.000.000	
379	Lương Ngọc Hải	CĐHHTT	Thôn Đông Cao	2.000.000	
380	Nguyễn Đức Hợi	CĐHHTT	Thôn Đông Cao	2.000.000	
381	Nguyễn Văn Lâm	CĐHHTT	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
382	Nguyễn Tiến Sửu	CĐHHTT	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
383	Nguyễn Công Bộ	CĐHHTT	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
384	Lê Văn Sáo	CĐHHTT	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
385	Trần Thị Tập	CĐHHTT	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
386	Lê Viết Kỳ	CĐHHTT	Điệp thôn	2.000.000	
387	Nguyễn Văn Thắng	CĐHHTT	Điệp thôn	2.000.000	
388	Trần Thị Muống	Mẹ liệt sĩ Lê Sỹ Đại	Văn Quán 1	2.000.000	
389	Lê Thị Yển	Con liệt sĩ Lê Văn Khê	Văn Quán 1	2.000.000	
390	Phạm Văn Sửu	Bố liệt sĩ Phạm Văn Lịch	Văn Quán 1	2.000.000	
391	Lê Thị Bún	Vợ liệt sĩ Lê Phú Ký	Văn Quán 1	2.000.000	
392	Trần Thị Na	Vợ liệt sĩ Lê Phú Dũng	Văn Quán 1	2.000.000	
393	Lưu Thị Thành	Vợ liệt sĩ Lưu Hồng Canh	Văn Quán 1	2.000.000	
394	Lê Thành Minh	Con liệt sĩ Lê Thành Sáng	Văn Quán 1	2.000.000	
395	Lê Phú Đám	Con liệt sĩ Lê Phú Mao	Văn Quán 1	2.000.000	
396	Lê Văn Hanh	Bố liệt sĩ Lê Văn Thái	Văn Quán 1	2.000.000	
397	Lê Thị Cuội	Vợ liệt sĩ Trần Hữu Đồng	Văn Quán 1	2.000.000	
398	Lê Văn Tự	Con liệt sĩ Lê Văn Tân	Văn Quán 1	2.000.000	
399	Lê Phú Thụy	Bố liệt sĩ Lê Phú Bình	Văn Quán 2	2.000.000	
400	Lê Thị Lương	Vợ liệt sĩ Lê Thành Đà	Văn Quán 2	2.000.000	
401	Lê Thị Lợi	Vợ liệt sĩ Lê Viết Cân	Văn Quán 2	2.000.000	

402	Lê Thị Mai	Vợ liệt sĩ Lê Văn Giỏi	Văn Quán 2	2.000.000	
403	Phạm Thị Lan	Vợ liệt sĩ Lê Viết Phục	Văn Quán 2	2.000.000	
404	Nguyễn Thị Luyến	Vợ Liệt sỹ Nguyễn Thế Lạc	Văn Quán 2	2.000.000	
405	Trần Như Đỗ	Con liệt sĩ Trần Như Hưng	Văn Quán 2	2.000.000	
406	Lê Phú Liên	Con liệt sĩ Lê Phú Hoắc	Văn Quán 2	2.000.000	
407	Hoàng Quốc Ngân	Con liệt sĩ Hoàng Quốc Thâu	Văn Quán 2	2.000.000	
408	Lê Thị Dâu	Con liệt sĩ Lê Phú Diễn	Văn Quán 2	2.000.000	
409	Trương Thị Vượng	Vợ liệt sĩ Đinh Văn Động	Khê Ngoại 1	2.000.000	
410	Nguyễn Thị Bảo	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Phiên	Khê Ngoại 1	2.000.000	
411	Nguyễn Thị Điều	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Hạ	Khê Ngoại 1	2.000.000	
412	Nguyễn Thị Thông	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Hạnh	Khê Ngoại 1	2.000.000	
413	Đinh Thị Thơ	Con liệt sĩ Đinh Văn Thể	Khê Ngoại 1	2.000.000	
414	Lưu Thị Nhung	Con liệt sĩ Lưu Đình Số	Khê Ngoại 1	2.000.000	
415	Nguyễn Văn Tình	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Lộc	Khê Ngoại 1	2.000.000	
416	Lê Xuân Bộ	Con liệt sĩ Lê Xuân Nhượng	Khê Ngoại 1	2.000.000	
417	Nguyễn Văn Thủy	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Diệu	Khê Ngoại 1	2.000.000	
418	Nguyễn Văn Sách	ND liệt sĩ Nguyễn Văn Cừ	Khê Ngoại 2	2.000.000	
419	Đinh Thị Hà	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Sự	Khê Ngoại 2	2.000.000	
420	Nguyễn Thị Thắm	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Dẫn	Khê Ngoại 2	2.000.000	
421	Nguyễn Thị Dàn	ND liệt sĩ Trương Xuân Thành	Khê Ngoại 2	2.000.000	
422	Trương Thị Hương	Vợ liệt sĩ Trương Minh Quế	Khê Ngoại 2	2.000.000	
423	Nguyễn Thị Thọ	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Dưỡng	Khê Ngoại 2	2.000.000	
424	Nguyễn Văn Thủy	Con liệt sĩ Nguyễn Trọng Khẩn	Khê Ngoại 2	2.000.000	
425	Trương Văn Tại	Con liệt sĩ Trương Văn Ban	Khê Ngoại 2	2.000.000	
426	Lê Thị Nhã	Mẹ liệt sĩ Nguyễn Văn Nông	Khê Ngoại 3	2.000.000	
427	Nguyễn Văn Viên	Bố liệt sĩ Nguyễn Trọng Thông	Khê Ngoại 3	2.000.000	
428	Lê Thị Vóc	Mẹ liệt sĩ Lê Văn Sáng	Khê Ngoại 3	2.000.000	
429	Nguyễn Thị Hình	Mẹ liệt sĩ Nguyễn Văn Sự	Khê Ngoại 3	2.000.000	
430	Đinh Thị Sen	NCCND liệt sĩ Nguyễn Xuân Hoạch	Khê Ngoại 3	2.000.000	
431	Trương Thị Diễm	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Luyến	Khê Ngoại 3	2.000.000	
432	Trương Văn Chí	Con liệt sĩ Trương Văn Bất	Khê Ngoại 3	2.000.000	
433	Lê Văn Hải	Con liệt sĩ Lê Văn Giá	Khê Ngoại 3	2.000.000	
434	Nguyễn Văn Thân	Bố liệt sĩ Nguyễn Văn Mật	Khê Ngoại 4	2.000.000	
435	Lưu Thị Thuộc	Con liệt sĩ Lưu Văn Thảo	Khê Ngoại 4	2.000.000	

436	Nguyễn Thị Vĩnh	Mẹ liệt sĩ Lê Văn Thành	Khê Ngoại 4	2.000.000	
437	Nguyễn Thị Khuy	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Nhâm	Khê Ngoại 4	2.000.000	
438	Lưu Thị Hồi	Vợ liệt sĩ Đinh Văn Đạo	Khê Ngoại 4	2.000.000	
439	Trương Thị Sở	Vợ liệt sĩ Lê Văn Tiến	Khê Ngoại 4	2.000.000	
440	Lưu Thị Thanh	Con liệt sĩ Lưu Văn Tiệp	Khê Ngoại 4	2.000.000	
441	Nguyễn Thị Hoan	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Đức	Khê Ngoại 4	2.000.000	
442	Nguyễn Văn Long	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Lệ	Khê Ngoại 4	2.000.000	
443	Lưu Văn Mậu	Con liệt sĩ Lưu Văn Dậu	Khê Ngoại 4	2.000.000	
444	Nguyễn Thị Chiến	con liệt sĩ Nguyễn Đình Cung	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
445	Trần Thị Vy	con liệt sĩ Trần Văn Tế	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
446	Nguyễn Nhân Luyện	con liệt sĩ Nguyễn Nhân Chức	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
447	Trần Thị Hỷ	Vợ liệt sĩ Nguyễn Duy Mười	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
448	Nguyễn Duy Đường	Con Liệt sỹ	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
449	Nguyễn Hoàng Tiến	con liệt sĩ Nguyễn Nhân Na	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
450	Nguyễn Thị Yên	Vợ liệt sĩ Phạm Văn Dân	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
451	Nguyễn Thị Văn	vợ liệt sĩ Đặng Thìn Rộp	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
452	Nguyễn Thị Gái	vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Quý	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
453	Nguyễn Duy Thông	con liệt sĩ Nguyễn Duy Tùng	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
454	Đặng Thị Bé	vợ liệt sĩ Nguyễn Viết Bình	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
455	Đặng Văn Tuất	con liệt sĩ Đặng Văn Dân	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
456	Nguyễn Văn Bê	con liệt sĩ Nguyễn Văn Tùng	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
457	Nguyễn Huy Mỹ	con liệt sĩ Nguyễn Huy Tuệ	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
458	Nguyễn Thị Mộc	con liệt sĩ Nguyễn Huy Lâm	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
459	Nguyễn Thị Lan	vợ liệt sĩ Nguyễn Huy Đàn	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
460	Đặng Thị Mười	vợ liệt sĩ Nguyễn Thế Thường	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
461	Trần Thị Cong	vợ liệt sĩ Nguyễn Thế Đắc	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
462	Nguyễn Thị Đông	vợ liệt sĩ Nguyễn Thế Thuần	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
463	Nguyễn Thị Xuân	vợ liệt sĩ Nguyễn Huy Thận	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
464	Nguyễn Văn Thiện	con liệt sĩ Nguyễn Văn Tích	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
465	Nguyễn Thị Năm	vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Hùng	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
466	Trần Thị Thái	vợ liệt sĩ Nguyễn Thanh Đạo	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
467	Ngô Thị Mùi	vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Sáu	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
468	Nguyễn Văn Hưng	con liệt sĩ Nguyễn Văn Sáng	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
469	Đặng Thị Lụa	vợ liệt sĩ Nguyễn Thế Đồng	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	

470	Nguyễn Thị Tụ	mẹ liệt sĩ Nguyễn Quốc Chung	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
471	Bạch Quang Quý	con liệt sĩ Bạch Quang Hậu	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
472	Hà Thị Mùi	Vợ liệt sĩ Nguyễn Thế Hùng	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
473	Phạm Thị Mến	con liệt sĩ Phạm Văn Thề	Thôn 1 Hạ Lôi	2.000.000	
474	Nguyễn Thế Xuân	Con liệt sĩ Nguyễn Thế Phương	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
475	Trần Thị Ngán	Vợ liệt sĩ Phạm Văn Hưng	Áp Trung Hậu	2.000.000	
476	Nguyễn Thị Hồng Hiên	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Thường	Áp Trung Hậu	2.000.000	
477	Ngô Quang Vinh	Con liệt sĩ Ngô Văn Thiều	Áp Trung Hậu	2.000.000	
478	Nguyễn Thị Lan	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Phi	Thôn Do Hạ	2.000.000	
479	Ngô Văn Ngân	Con liệt sĩ Ngô Văn Thảo	Áp Trung Hậu	2.000.000	
480	Nguyễn Thị Dung	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Hòa	Thôn Do Hạ	2.000.000	
481	Ngô Thị Hải	Vợ liệt sĩ Mai Văn Liêu	Thôn Do Hạ	2.000.000	
482	Ngô Thị Ngần	Con liệt sĩ Ngô Văn Chương	Thôn Do Hạ	2.000.000	
483	Ngô Trọng Liên	Con liệt sĩ Ngô Văn Thuộc	Thôn Do Hạ	2.000.000	
484	Nguyễn Thị Sản	Mẹ liệt sĩ Nguyễn Huy Vân	Thôn Do Hạ	2.000.000	
485	Phạm Thị Man	Mẹ liệt sĩ Đoàn Văn Minh	Do Nhân Thượng	2.000.000	
486	Đoàn Thị Chua	Vợ liệt sĩ Phạm Văn Vy	Do Nhân Thượng	2.000.000	
487	Đoàn Thị Lý	Vợ liệt sĩ Phạm Công Uẩn	Do Nhân Thượng	2.000.000	
488	Phạm Tiến Lực	Con liệt sĩ Phạm Văn Tuy	Do Nhân Thượng	2.000.000	
489	Phạm Thị Huân	vợ liệt sĩ Lê Văn Thắng	Do Nhân Thượng	2.000.000	
490	Lê Thị Hén	Con liệt sĩ Lê Văn Hàn	Do Nhân Thượng	2.000.000	
491	Vũ Thị Côi	Mẹ liệt sĩ Vũ Văn Vụ	Trung Hậu Đoài	2.000.000	
492	Nguyễn Văn Hiên	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Đăng	Trung Hậu Đoài	2.000.000	
493	Kha Ma Ly	Con liệt sĩ Vũ Kha Sâm	Trung Hậu Đoài	2.000.000	
494	Đào Thị Loan	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Tụ	Trung Hậu Đoài	2.000.000	
495	Lê Thị Thường	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Miễn	Trung Hậu Đông	2.000.000	
496	Nguyễn Thị Liên	Vợ liệt sĩ Vũ Đức Nhuận	Trung Hậu Đông	2.000.000	
497	Nguyễn Thị Dư	Vợ liệt sĩ Vũ Văn Dần	Trung Hậu Đông	2.000.000	
498	Vũ Văn Dương	Con liệt sĩ Vũ Văn Sáu	Trung Hậu Đông	2.000.000	
499	Vũ Văn Ý	Con liệt sĩ Vũ Văn Khánh	Trung Hậu Đông	2.000.000	
500	Đặng Văn Hồng	Con liệt sĩ Đặng Văn Tỳ	Yên Nhân	2.000.000	
501	Hoàng Văn Phương	Con liệt sĩ Hoàng Thế Kim	Yên Nhân	2.000.000	
502	Nguyễn Thị Gái	Vợ liệt sĩ Hoàng Thế Xuyên	Yên Nhân	2.000.000	
503	Nguyễn Thị Lâm	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Điều	Yên Nhân	2.000.000	

504	Nguyễn Xuân Chu	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Khiển	Yên Nhân	2.000.000	
505	Nguyễn Văn Dậu	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Canh	Yên Nhân	2.000.000	
506	Hoàng Thị Mực	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Đào	Yên Nhân	2.000.000	
507	Dương Thị Dậu	Vợ liệt sĩ Lê Văn Vy	Yên Nhân	2.000.000	
508	Phùng Thị Thái	Con liệt sĩ Phùng Quang Hồng	Yên Nhân	2.000.000	
509	Nguyễn Thị Mậu	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Thùng	Yên Nhân	2.000.000	
510	Hoàng Thị Cam	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Phú	Yên Nhân	2.000.000	
511	Trịnh Thị Dung	vợ liệt sĩ Hồ Văn Doãn	Yên Nhân	2.000.000	
512	Vũ Thị Chuyên	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Nha	Yên Nhân	2.000.000	
513	Trịnh Thị Tý	Vợ liệt sĩ Hoàng Văn Xiển	Yên Nhân	2.000.000	
514	Hoàng Thị Hợi	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Huấn	Yên Nhân	2.000.000	
515	Phan Thị Hoà	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Khuông	Yên Nhân	2.000.000	
516	Hà Thị Chắt	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Hoa	Yên Nhân	2.000.000	
517	Nguyễn Thị Lâm	Vợ liệt sĩ Hoàng Thế Hội	Yên Nhân	2.000.000	
518	Phạm Duy Thân	Con liệt sĩ Phạm Văn Bính	Yên Nhân	2.000.000	
519	Nguyễn Văn Nhật	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Hói	Thôn Do Hạ	2.000.000	
520	Đàm Thị Thề	Vợ liệt sĩ Nguyễn Đức Sơn	Thôn Đông Cao	2.000.000	
521	Hoàng Thị Thao	Vợ liệt sĩ Đàm Văn Lượng	Thôn Đông Cao	2.000.000	
522	Đàm Thị Là	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Thanh	Thôn Đông Cao	2.000.000	
523	Nguyễn Thị Hà	Con liệt sĩ Nguyễn Hữu Hồng	Thôn Đông Cao	2.000.000	
524	Võ Ngọc Bích	Bố liệt sĩ Võ Văn Mâu	Thôn Đông Cao	2.000.000	
525	Võ Thị Độ	Vợ liệt sĩ Trương Quang Phúc	Thôn Đông Cao	2.000.000	
526	Đỗ Thị Thuỗi	Vợ liệt sĩ Lương Văn Thính	Thôn Đông Cao	2.000.000	
527	Lương Thị Sôi	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Bông	Thôn Đông Cao	2.000.000	
528	Đàm Thị Đông	Vợ liệt sĩ Nguyễn Duy Dân	Thôn Đông Cao	2.000.000	
529	Đàm Thị Phương	Mẹ liệt sĩ Nguyễn Hữu Nghiêm	Thôn Đông Cao	2.000.000	
530	Hoàng Văn Hường	Bố liệt sĩ Hoàng Văn Thương	Thôn Đông Cao	2.000.000	
531	Lương Thị Là	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Trợ	Thôn Đông Cao	2.000.000	
532	Nguyễn Thị Mận	Vợ liệt sĩ Trương Văn Chuyên	Thôn Đông Cao	2.000.000	
533	Nguyễn Thị Phận	Vợ liệt sĩ Vũ Văn Khuể	Thôn Đông Cao	2.000.000	
534	Võ Thị Thị	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Hữu	Thôn Đông Cao	2.000.000	
535	Hoàng Thị Mẽ	Vợ liệt sĩ Đàm Hồng Bông	Thôn Đông Cao	2.000.000	
536	Ngô Thị Thất	Con liệt sĩ Ngô Văn Phung	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
537	Ngô Thị Sách	Vợ liệt sĩ Nguyễn Duy Lơ	Thôn Tráng Việt	2.000.000	

538	Nguyễn Thị Nội	Vợ liệt sĩ Ngô Văn Thuận	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
539	Lê Thị Tuyên	Mẹ liệt sĩ Nguyễn Văn Điền	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
540	Ngô Thị Bé	Vợ liệt sĩ Lê Văn Cận	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
541	Nguyễn Thị Loã	Vợ liệt sĩ Trần Văn Khôn	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
542	Trần Văn Siêu	Con đẻ liệt sĩ Trần Văn Chênh	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
543	Vũ Thị Mẫn	Vợ liệt sĩ Lê Văn Bài	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
544	Vương Thị Sơn	Vợ liệt sĩ Ngô Quý Cáp	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
545	Vương Thị Tiền	Vợ liệt sĩ Lê Văn Thoả	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
546	Nguyễn Thị Tâm	Mẹ liệt sĩ Lê Văn Ải	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
547	Đinh Thị Tít	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Trai	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
548	Ngô Thị Điền	Vợ liệt sĩ Trần Văn Phào	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
549	Bùi Thị Luyến	Vợ liệt sĩ Nguyễn Hữu Thường	Điệp thôn	2.000.000	
550	Bùi Thị Thời	Con liệt sĩ Bùi Văn Ngọ	Điệp thôn	2.000.000	
551	Ngô Thị Tám	Vợ liệt sĩ Bùi Đình Tuý	Điệp thôn	2.000.000	
552	Trần Thị Sào	Vợ liệt sĩ Bùi Đình Phán	Điệp thôn	2.000.000	
553	Phan Thị Hoà	Thím CCN liệt sĩ Lưu Văn Mãi	Điệp thôn	2.000.000	
554	Phan Thị Gái	Vợ liệt sĩ Nguyễn Hữu Bình	Điệp thôn	2.000.000	
555	Nguyễn Thị Giá	LTCM	Thôn 4 Hạ Lôi	5.000.000	
556	Nguyễn Thị Khuyên	Tù đầy	Thôn Do Hạ	2.000.000	
557	Lưu Thị Diu	Tù đầy	Thôn Do Hạ	2.000.000	
558	Ngô Thị Thanh	Tù đầy	Yên Nhân	2.000.000	
559	Nguyễn Văn Chén	Tù đầy	Khê Ngoại 4	2.000.000	
560	Ngô Thị Canh (con gái ông Ngô Văn	Bằng CCVN	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
561	Ngô Văn Toán (con ông Ngô Văn Suối)	Bằng CCVN	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
562	Vũ Văn Dỵ	TB4/4	Trung Hậu Đoàn	2.000.000	
563	Bùi Kim Chung	TB4/4	Trung Hậu Đoàn	2.000.000	
564	Hoàng Văn Phong	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
565	Hoàng Thế Bào	TB4/4	Yên Nhân	2.000.000	
566	Nguyễn Việt Hà	BB3/3	Khê Ngoại 3	2.000.000	
567	Lê Sỹ Ý	Con liệt sĩ Lê Sỹ Hội	Văn Quán 1	2.000.000	
568	Phạm Văn Uông	Con liệt sĩ Phạm Văn Khuê	Văn Quán 1	2.000.000	
569	Lê Thành Vượng	Con liệt sĩ Lê Thành Đại	Văn Quán 2	2.000.000	
570	Lê Thị Duyên	Con liệt sĩ Lê Đăng Lưu	Văn Quán 2	2.000.000	
571	Lê Văn Thành	Con liệt sĩ Lê Văn Chung	Văn Quán 2	2.000.000	

572	Lưu Văn Tình	Con liệt sĩ Lưu Văn Hữu	Khê Ngoại 2	2.000.000	
573	Nguyễn Văn Tấn	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Phấn	Khê Ngoại 2	2.000.000	
574	Nguyễn Thị Mão	ND liệt sĩ Nguyễn Ngọc Hàn	Khê Ngoại 2	2.000.000	
575	Nguyễn Văn Dương	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Xuân	Khê Ngoại 3	2.000.000	
576	Nguyễn Văn Thành	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Châu	Khê Ngoại 3	2.000.000	
577	Lưu Thị Lân	Con liệt sĩ Lưu Văn Hà	Khê Ngoại 3	2.000.000	
578	Nguyễn Văn Thạch	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Phẩm	Khê Ngoại 4	2.000.000	
579	Lê Văn Phương	Con liệt sĩ Lê Văn Hoa	Khê Ngoại 4	2.000.000	
580	Nông Ngọc Đức	con đẻ liệt sĩ Nông Văn Khoa	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
581	Ngô Thị Oanh	con liệt sĩ Ngô Văn Tự	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
582	Phan Thị Tò	con liệt sĩ Phan Văn Lực	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
583	Ngô Văn Kiểm	con liệt sĩ Ngô Văn Trinh	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
584	Đoàn Văn Mai	con liệt sĩ Đoàn Ngọc Mỹ	Thôn 2 Hạ Lôi	2.000.000	
585	Nguyễn Thị Dung	con liệt sĩ Nguyễn Nhân Huý	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
586	Nguyễn Tiến Đạo	con liệt sĩ Nguyễn Văn Lua	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
587	Nguyễn Thế Hoi	con liệt sĩ Nguyễn Thế Tuất	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
588	Phạm Thị Thái	con liệt sĩ Phạm Đức Tâm	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
589	Phạm Thị Minh	con liệt sĩ Phạm Như Hồng	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
590	Đặng Thị Thâm	con liệt sĩ Đặng Kim Thức	Thôn 4 Hạ Lôi	2.000.000	
591	Nguyễn Văn Thủy	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Cào	Yên Nhân	2.000.000	
592	Trần Văn Thắng	Con liệt sĩ Trần Văn Chiến	Ấp Trung Hậu	2.000.000	
593	Phan Văn Oanh	Con liệt sĩ Phan Văn Cơ	Ấp Trung Hậu	2.000.000	
594	Phạm Thị Dẫn	Con liệt sĩ Phạm Văn Khánh	Ấp Trung Hậu	2.000.000	
595	Nguyễn Văn Tành	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Thạch	Ấp Trung Hậu	2.000.000	
596	Nguyễn Văn Goòng	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Thu	Thôn Do Hạ	2.000.000	
597	Nguyễn Thị Hiền	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Sáng	Thôn Do Hạ	2.000.000	
598	Nguyễn Thị Vy	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Nghi	Thôn Do Hạ	2.000.000	
599	Đàm Văn Nghĩa	Con liệt sĩ Đàm Văn Sỹ	Thôn Đông Cao	2.000.000	
600	Nguyễn Công Cầm	Con liệt sĩ Nguyễn Công Thu	Thôn Đông Cao	2.000.000	
601	Nguyễn Hữu Thấu	Con liệt sĩ Nguyễn Hữu Sanh	Thôn Đông Cao	2.000.000	
602	Nguyễn Hữu Chanh	Con liệt sĩ Nguyễn Hữu Tài	Thôn Đông Cao	2.000.000	
603	Nguyễn Thị Kim Anh	Con liệt sĩ Nguyễn Như Tuân	Thôn Đông Cao	2.000.000	
604	Hoàng Thị Thắng	Con liệt sĩ Hoàng Văn Đắc	Thôn Đông Cao	2.000.000	
605	Lương Văn Huru	Con liệt sĩ Lương Văn Thuộc	Thôn Đông Cao	2.000.000	

606	Hoàng Thị Văn	Con liệt sĩ Hoàng Văn Bán	Thôn Đông Cao	2.000.000	
607	Nguyễn Văn Thắm	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Duyên	Thôn Đông Cao	2.000.000	
608	Nguyễn Văn Yên	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Thiều	Thôn Đông Cao	2.000.000	
609	Nguyễn Hữu Bình	Con liệt sĩ Nguyễn Hữu Tư	Thôn Đông Cao	2.000.000	
610	Nguyễn Duy Trọng	Con liệt sĩ Nguyễn Duy Sang	Thôn Đông Cao	2.000.000	
611	Nguyễn Thị Miên	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Thuận	Thôn Đông Cao	2.000.000	
612	Nguyễn Thị Chắt	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Tường	Thôn Đông Cao	2.000.000	
613	Ngô Văn Kết	Con liệt sĩ Ngô Văn Thả	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
614	Ngô Thị Nhung	Con liệt sĩ Ngô Văn Phêch	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
615	Vương Thị Mừng	Con liệt sĩ Vương Văn Lùng	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
616	Nguyễn Văn Thường	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Thơ	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
617	Nguyễn Văn Kề	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Tê	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
618	Trần Thị Vượng	Con liệt sĩ Trần Văn Tắc	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
619	Ngô Văn Siêm	Con liệt sĩ Ngô Văn Sinh	Thôn Tráng Việt	2.000.000	
620	Nguyễn Hữu Thuyên	Con liệt sĩ Nguyễn Hữu Đình	Điệp thôn	2.000.000	
621	Lê Văn Thuận	Con liệt sĩ Lê Văn Quyền	Điệp thôn	2.000.000	
622	Vũ Văn Châu	Con liệt sĩ Vũ Khắc Toàn	Điệp thôn	2.000.000	
623	Lê Văn Lộc	Vợ liệt sĩ Lê Văn Phương	Điệp thôn	2.000.000	
624	Nguyễn Văn Ba	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Âm	Thôn Do Hạ	2.000.000	
625	Nguyễn Thị Thu	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Ao	Thôn Do Hạ	2.000.000	
626	Ngô Văn Phó	Con liệt sĩ Ngô Văn Lã	Thôn Do Hạ	2.000.000	
627	Nguyễn Văn Hùng	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Hồng	Thôn Do Hạ	2.000.000	
628	Nguyễn Thị Lập	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Tân	Thôn Do Hạ	2.000.000	
629	Nguyễn Văn Vinh	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Sáu	Thôn Do Hạ	2.000.000	
630	Phạm Thị Tân	con liệt sĩ Phạm Văn Rât	Thôn Do Hạ	2.000.000	
631	Đoàn Văn Dy	Con liệt sĩ Đoàn Văn Dụ	Do Nhân Thượng	2.000.000	
632	Phạm Thị Huân	Con liệt sĩ Phạm Văn Chuôi	Do Nhân Thượng	2.000.000	
633	Phạm Thị Năm	vợ liệt sĩ Hoàng Văn Khoản	Do Nhân Thượng	2.000.000	
634	Đoàn Văn Miều	Con liệt sĩ Đoàn Văn Dật	Do Nhân Thượng	2.000.000	
635	Nguyễn Văn Giang	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Trường	Trung Hậu Đoàn	2.000.000	
636	Nguyễn Thị Tuyền	Con liệt sĩ Nguyễn Ngọc Tồn	Trung Hậu Đoàn	2.000.000	
637	Trần Văn Thanh	Con liệt sĩ Trần Văn Ngư	Trung Hậu Đoàn	2.000.000	
638	Nguyễn Văn Ngọ	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Hồng	Trung Hậu Đoàn	2.000.000	
639	Nguyễn Văn Bình	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Bảo	Trung Hậu Đoàn	2.000.000	

640	Đào Thế Nhâm	Con liệt sĩ Đào Thế Phùng	Trung Hậu Đoàn	2.000.000	
641	Trịnh Thị Bang	Con liệt sĩ Trịnh Văn Lân	Yên Nhân	2.000.000	
642	Vũ Ngọc Chanh	Con liệt sĩ Vũ Văn Ca	Yên Nhân	2.000.000	
643	Bùi Văn Nguyên	Con liệt sĩ Bùi Ánh Nguyệt	Yên Nhân	2.000.000	
644	Ngô Văn Đức	Con liệt sĩ Ngô Văn Tước	Yên Nhân	2.000.000	
645	Ngô Văn Lý	Con liệt sĩ Ngô Văn Trà	Yên Nhân	2.000.000	
646	Ngô Quang Nhã	Con liệt sĩ Ngô Văn Trị	Yên Nhân	2.000.000	
647	Ngô Văn Tân	Con liệt sĩ Ngô Văn Hải	Yên Nhân	2.000.000	
648	Ngô Văn Thìn	Con liệt sĩ Ngô Văn Thụy	Yên Nhân	2.000.000	
649	Hoàng Thị Chiến	Vợ liệt sĩ Nguyễn Văn Sếp	Yên Nhân	2.000.000	
650	Nguyễn Thị Lộc	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Cẩm	Yên Nhân	2.000.000	
651	Hồ Văn Thúc	Con liệt sĩ Hồ Văn Chuyển	Yên Nhân	2.000.000	
652	Nguyễn Thị Thảo	Con liệt sĩ Nguyễn Văn Chữ	Yên Nhân	2.000.000	
653	Hồ Văn Lưới	con LS mồ côi (con LS Hồ Văn Luân)	Yên Nhân	2.000.000	
654	Nguyễn Thế Nghiệp (con ông Nguyễn Thế	GĐ có công với nước	Thôn 3 Hạ Lôi	2.000.000	
655	Lê Thị Lựu (con gái ông Lê Đăng Vọng)	GĐCCVN	Văn Quán 2	2.000.000	
656	Lê Văn Sơn	Em trai liệt sĩ Lê Sỹ Sô	Văn Quán 1	1.000.000	
657	Lê Quang Đường	Cháu liệt sĩ Lê Quang Tấn	Văn Quán 1	1.000.000	
658	Trần Hữu Kiều	Em liệt sĩ Trần Hữu Vít	Văn Quán 1	1.000.000	
659	Lê Thị Phê	cháu liệt sĩ Trần Hữu Đăng	Văn Quán 1	1.000.000	
660	Phạm Văn Thạch	Cháu liệt sĩ Phạm Văn Liêm	Văn Quán 1	1.000.000	
661	Phạm Văn Đình	cháu liệt sĩ Phạm Văn Thâm	Văn Quán 1	1.000.000	
662	Lê Phú Trà	em liệt sĩ Lê Phú Bồ	Văn Quán 1	1.000.000	
663	Lê Văn Anh	anh liệt sĩ Lê Văn Mịch	Văn Quán 1	1.000.000	
664	Nguyễn Văn Trước	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Thiết	Văn Quán 1	1.000.000	
665	Nguyễn Văn Quý	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Châm	Văn Quán 1	1.000.000	
666	Lê Sỹ Nghiêm	Anh liệt sĩ Lê Sỹ Dụ	Văn Quán 1	1.000.000	
667	Trần Hữu Lương	Cháu liệt sĩ Trần Hữu Hạ	Văn Quán 1	1.000.000	
668	Lê Thị Thúy Vinh	Con dâu liệt sĩ Phạm Văn Bằng	Văn Quán 1	1.000.000	
669	Lê Đăng Lam	Cháu liệt sĩ Lê Thị Lãm	Văn Quán 1	1.000.000	
670	Lê Đăng Hoà	Em liệt sĩ Lê Đăng Bằng	Văn Quán 1	1.000.000	
671	Lê Ngọc Hùng	Em liệt sĩ Lê Ngọc Ngán	Văn Quán 1	1.000.000	
672	Hoàng Tú	Cháu liệt sĩ Hoàng Quốc Diên	Văn Quán 1	1.000.000	
673	Lê Văn Dương	Em liệt sĩ Lê Văn Tường	Văn Quán 1	1.000.000	

674	Lê Tiến Đồi	Em liệt sĩ Lê Tiến Đích	Văn Quán 1	1.000.000	
675	Nguyễn Văn Hải	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Lợi	Văn Quán 1	1.000.000	
676	Trần Như Đạo	Em liệt sĩ Trần Như Nghinh	Văn Quán 2	1.000.000	
677	Trần Thị Dung	Con dâu liệt sĩ Lê Văn Gòong	Văn Quán 2	1.000.000	
678	Lê Thị Chuyên	Em liệt sĩ Lê Viết Được	Văn Quán 2	1.000.000	
679	Lê Sỹ Thanh	Cháu liệt sĩ Lê Sỹ Hang	Văn Quán 2	1.000.000	
680	Kiều Thị Dung	Cháu liệt sĩ Trần Như Thịnh	Văn Quán 2	1.000.000	
681	Trần Huy Hoàng	Cháu liệt sĩ Trần Như Đĩnh	Văn Quán 2	1.000.000	
682	Lê Bá Tiến	Cháu liệt sĩ Lê Bá Sửu	Văn Quán 2	1.000.000	
683	Trần Hữu Lợi	Cháu liệt sĩ Trần Hữu Thức	Văn Quán 2	1.000.000	
684	Lê Viết Thường	Cháu liệt sĩ Lê Viết Chủ	Văn Quán 2	1.000.000	
685	Trần Hữu Tiến	Em liệt sĩ Trần Hữu Ngư	Văn Quán 2	1.000.000	
686	Lê Thị Tình	Chị liệt sĩ Phạm Văn Lãng	Văn Quán 2	1.000.000	
687	Trần Như Đoàn	Em liệt sĩ Trần Như Trước	Văn Quán 2	1.000.000	
688	Lê Thị Trọng	Em liệt sĩ Hoàng Quốc Cầm	Văn Quán 2	1.000.000	
689	Lê Tuấn Anh	Cháu liệt sĩ Lê Ngọc Lương	Văn Quán 2	1.000.000	
690	Lê Duy Chanh	Cháu liệt sĩ Lê Thị Dục	Văn Quán 2	1.000.000	
691	Đỗ Trung Giới	Cháu liệt sĩ Đỗ Trung Chiêu	Văn Quán 2	1.000.000	
692	Lê Đăng Quân	Cháu liệt sĩ Lê Viết Hiền	Văn Quán 2	1.000.000	
693	Lê Xuân Lộc	Cháu liệt sĩ Lê Văn Hân	Văn Quán 2	1.000.000	
694	Lê Hải Đường	Em liệt sĩ Lê Minh Phú	Văn Quán 2	1.000.000	
695	Lê Bá Phó	Cháu liệt sĩ Lê Bá Thước	Văn Quán 2	1.000.000	
696	Nguyễn Thị Thanh Thùv	Con dâu liệt sĩ Trần Như Vy	Văn Quán 2	1.000.000	
697	Nguyễn Văn Sơn	cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Tân	Khê Ngoại 1	1.000.000	
698	Trương Văn Hiếu	Cháu liệt sĩ Trương Văn Hoàn	Khê Ngoại 1	1.000.000	
699	Nguyễn Văn Thịnh	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Ngạc	Khê Ngoại 1	1.000.000	
700	Nguyễn Văn Hà	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Dưỡng	Khê Ngoại 1	1.000.000	
701	Nguyễn Văn Lạc	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Loan	Khê Ngoại 1	1.000.000	
702	Đinh Văn Thau	Anh liệt sĩ Đinh Văn Thuyết	Khê Ngoại 1	1.000.000	
703	Lê Ngọc Ngô	Cháu liệt sĩ Lê Ngọc Chi	Khê Ngoại 1	1.000.000	
704	Nguyễn Văn Chung	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Nghê	Khê Ngoại 1	1.000.000	
705	Nguyễn Văn Loan	Em liệt sĩ Nguyễn Xuân Tình	Khê Ngoại 1	1.000.000	
706	Đinh Văn Xuân	Em liệt sĩ Đinh Văn Mai	Khê Ngoại 1	1.000.000	
707	Trương Văn Tiền	Em liệt sĩ Trương Văn Thực	Khê Ngoại 1	1.000.000	

708	Trương Văn Chữ	Em liệt sĩ Trương Văn Lâm	Khê Ngoại 1	1.000.000	
709	Lưu Văn Chiến	Cháu liệt sĩ Lưu Văn Lâm	Khê Ngoại 1	1.000.000	
710	Nguyễn Văn Thúc	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Thủy	Khê Ngoại 2	1.000.000	
711	Nguyễn Văn Cấp	Anh liệt sĩ Nguyễn Xuân Bái	Khê Ngoại 2	1.000.000	
712	Nguyễn Văn Bàn	Em liệt sĩ Nguyễn Tiến Bát	Khê Ngoại 2	1.000.000	
713	Lưu Văn Dũng	Cháu liệt sĩ Lưu Văn Vũ	Khê Ngoại 2	1.000.000	
714	Nguyễn Văn Minh	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Ấn	Khê Ngoại 2	1.000.000	
715	Lưu Xuân Bộ	Cháu liệt sĩ Lưu Văn Đình	Khê Ngoại 2	1.000.000	
716	Nguyễn Văn Lợi	Em liệt sĩ Nguyễn Xuân Lương	Khê Ngoại 2	1.000.000	
717	Chu Văn Nhân	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Vân	Khê Ngoại 2	1.000.000	
718	Nguyễn Văn Cẩn	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Liệu	Khê Ngoại 2	1.000.000	
719	Nguyễn Văn Hoạch	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Hóa	Khê Ngoại 2	1.000.000	
720	Trương Văn Hải	Em liệt sĩ Trương Văn Cát	Khê Ngoại 2	1.000.000	
721	Lưu Văn Thê	Cháu liệt sĩ Lưu Văn Sừ	Khê Ngoại 2	1.000.000	
722	Lê Anh Tuấn	Cháu liệt sĩ Lê Văn Sáu	Khê Ngoại 2	1.000.000	
723	Lê Văn Đoan	Em liệt sĩ Lê Xuân Chí	Khê Ngoại 2	1.000.000	
724	Nguyễn Thị Loan	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Sinh	Khê Ngoại 2	1.000.000	
725	Lê Thị Bản	em liệt sĩ Nguyễn Văn Chắt	Khê Ngoại 2	1.000.000	
726	Lưu Văn Cầm	em liệt sĩ Lưu Văn Vũ	Khê Ngoại 2	1.000.000	
727	Lê Văn Thắng	Cháu liệt sĩ Lê Văn Minh	Khê Ngoại 3	1.000.000	
728	Lê Văn Trước	Em liệt sĩ Lê Văn Trường	Khê Ngoại 3	1.000.000	
729	Nguyễn Văn Được	Cháu liệt sĩ Nguyễn Thế Du	Khê Ngoại 3	1.000.000	
730	Nguyễn Văn Tường	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Oanh	Khê Ngoại 3	1.000.000	
731	Trần Quang Minh	Cháu liệt sĩ Trần Hữu Sum	Khê Ngoại 3	1.000.000	
732	Nguyễn Văn Được	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Sĩ	Khê Ngoại 3	1.000.000	
733	Nguyễn Văn Đàm	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Vững	Khê Ngoại 3	1.000.000	
734	Nguyễn Văn Duyên	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Diễn	Khê Ngoại 3	1.000.000	
735	Nguyễn Văn Thuộc	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Quyền	Khê Ngoại 4	1.000.000	
736	Nguyễn Văn Thành	Con nuôi liệt sĩ Nguyễn Văn Kim	Khê Ngoại 4	1.000.000	
737	Nguyễn Thị Hoà	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Thành	Khê Ngoại 4	1.000.000	
738	Đinh Văn Giang	Cháu liệt sĩ Đinh Văn Đình	Khê Ngoại 4	1.000.000	
739	Nguyễn Văn Thục	Em liệt sĩ Nguyễn Tiến Thụ	Khê Ngoại 4	1.000.000	
740	Nguyễn Văn Màu	Em liệt sĩ Nguyễn Hồng Sắc	Khê Ngoại 4	1.000.000	
741	Nguyễn Văn Bích	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Viên	Khê Ngoại 4	1.000.000	

742	Nguyễn Văn Thời	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Chấn	Khê Ngoại 4	1.000.000	
743	Nguyễn Văn Hùng	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Tường	Khê Ngoại 4	1.000.000	
744	Lưu Thế Nhâm	Cháu liệt sĩ Lưu Văn Trình	Khê Ngoại 4	1.000.000	
745	Nguyễn Văn Quế	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Tân	Khê Ngoại 4	1.000.000	
746	Nguyễn Thị Loan	Cháu liệt sĩ Trương Văn Bát	Khê Ngoại 4	1.000.000	
747	Nguyễn Văn Xuân	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Khuy	Khê Ngoại 4	1.000.000	
748	Lưu Văn Đắp	Cháu liệt sĩ Lưu Văn Côi	Khê Ngoại 4	1.000.000	
749	Trương Văn Trọng	Em liệt sĩ Trương Văn Chức	Khê Ngoại 4	1.000.000	
750	Nguyễn Văn Tình	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Chuôm	Khê Ngoại 4	1.000.000	
751	Nguyễn Văn Phụng	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Đài	Khê Ngoại 4	1.000.000	
752	Nguyễn Văn Lưu	Em trai liệt sĩ Nguyễn Văn Ngăn	Khê Ngoại 4	1.000.000	
753	Đinh Văn Huê	Em liệt sĩ Đinh Văn Điểm	Khê Ngoại 4	1.000.000	
754	Đinh Thị Xuân	con dâu liệt sĩ Nguyễn Văn Khuông	Khê Ngoại 4	1.000.000	
755	Trương Xuân Nghĩa	Cháu liệt sĩ Trương Văn Soạn	Khê Ngoại 4	1.000.000	
756	Nguyễn Nhân Nam	cháu liệt sĩ Nguyễn Nhân Cơ	Thôn 1 Hạ Lôi	1.000.000	
757	Đặng Duy Hà	cháu liệt sĩ Đặng Duy Niên	Thôn 1 Hạ Lôi	1.000.000	
758	Nguyễn Duy Hiếu	cháu liệt sĩ Nguyễn Duy Cấp	Thôn 1 Hạ Lôi	1.000.000	
759	Nguyễn Nhân Toàn	Cháu liệt sĩ Nguyễn Nhân Quỳnh	Thôn 1 Hạ Lôi	1.000.000	
760	Nguyễn Quốc Khang	em liệt sĩ Nguyễn Quốc Văn	Thôn 1 Hạ Lôi	1.000.000	
761	Nguyễn Văn Hải	Cháu liệt sĩ Nguyễn Mạnh Tường	Thôn 1 Hạ Lôi	1.000.000	
762	Phạm Đức Tuy	em liệt sĩ Phạm Đức Thắng	Thôn 1 Hạ Lôi	1.000.000	
763	Tạ Quang Tập	cháu liệt sĩ Tạ Quang Bệu	Thôn 1 Hạ Lôi	1.000.000	
764	Nguyễn Nhân Đoàn	cháu liệt sĩ Nguyễn Nhân Tư	Thôn 2 Hạ Lôi	1.000.000	
765	Nguyễn Lương Tiến	cháu liệt sĩ Nguyễn Lương Lựu	Thôn 2 Hạ Lôi	1.000.000	
766	Nguyễn Thị Hải	cháu liệt sĩ Tạ Văn Lai	Thôn 2 Hạ Lôi	1.000.000	
767	Phan Văn Nhiên	em liệt sĩ Phan Văn Tự	Thôn 2 Hạ Lôi	1.000.000	
768	Đặng Thìn Bích	em liệt sĩ Đặng Văn Ty	Thôn 2 Hạ Lôi	1.000.000	
769	Đặng Thìn Chín	em liệt sĩ Đặng Quang Tiến	Thôn 2 Hạ Lôi	1.000.000	
770	Nguyễn Thị Oanh	cháu dâu liệt sĩ Lê Văn Cường	Thôn 2 Hạ Lôi	1.000.000	
771	Nguyễn Kiêm Toàn	em liệt sĩ Nguyễn Kiêm Quốc	Thôn 2 Hạ Lôi	1.000.000	
772	Nguyễn Văn Bình	cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Thu	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
773	Nguyễn Huy phúc	cháu liệt sĩ Nguyễn Huy Tuất	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
774	Nguyễn Văn Đồng	cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Thìn	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
775	Nguyễn Quốc Mâu	em liệt sĩ Nguyễn Văn Dưỡng	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	

776	Nguyễn Quốc Lợi	em liệt sĩ Nguyễn Quốc Chuông	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
777	Nguyễn Thị Thắng	cháu liệt sĩ Nguyễn Quốc Kim	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
778	Đặng Văn Tám	em liệt sĩ Đặng Văn Kim	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
779	Nguyễn Viết Thắng	Cháu liệt sĩ Nguyễn Viết Siễn (Nguyễn Văn Siễn)	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
780	Đặng Thìn Đồng	cháu liệt sĩ Đặng Thìn Kim	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
781	Nguyễn Huy Hưng	cháu liệt sĩ Nguyễn Huy Thuận	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
782	Nguyễn Thị Thúc	cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Lập	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
783	Ngô Văn San	cháu liệt sĩ Ngô Văn Khôi	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
784	Trần văn Vinh	cháu liệt sĩ Trần văn Bảy	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
785	Phạm Thị Ty	em liệt sĩ Phạm Đức Cầu	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
786	Kiều Thị Hà	em liệt sĩ Kiều Văn Hồng	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
787	Trần Minh Long	em liệt sĩ Trần Minh Châu	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
788	Nguyễn Thị Quý	em dâu liệt sĩ Nguyễn Văn Minh	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
789	Đặng Văn Cường	Cháu liệt sĩ Phùng Minh Quang	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
790	Nguyễn Thị Tình	cháu liệt sĩ Nguyễn Quang Hoàn	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
791	Nguyễn Đình Chung	cháu liệt sĩ Nguyễn Đình Cải	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
792	Nguyễn Văn Dũng	cháu liệt sĩ Đặng Văn Thịnh	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
793	Nguyễn Văn Dũng	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Mão	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
794	Đặng Quang Vinh	cháu nội liệt sĩ Đặng Quang Dân	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
795	Nguyễn Huy Nam	cháu liệt sĩ Nguyễn Huy Vị	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
796	Đặng Kim Nam	em liệt sĩ Đặng Kim Đông	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
797	Nguyễn Ngọc Mạnh	cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Tiếp	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
798	Đặng Đình Lợi	Cháu liệt sĩ Đặng Đình Lễ	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
799	Bùi Đình Quang	anh liệt sĩ Bùi Đình Vinh	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
800	Nguyễn Xuân Đáng	anh liệt sĩ Nguyễn Xuân Bộ	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
801	Hoàng Tiến Ngừ	anh liệt sĩ Hoàng Tiến Thiệu	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
802	Nguyễn Duy Nghiệp	cháu liệt sĩ Nguyễn Duy Lê	Thôn 1 Hạ Lôi	1.000.000	
803	Nguyễn Duy Sơn	cháu liệt sĩ Nguyễn Đăng Tinh	Thôn 2 Hạ Lôi	1.000.000	
804	Nguyễn Văn Lộc	cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Càn	Thôn 2 Hạ Lôi	1.000.000	
805	Nguyễn Quốc Tạo	em liệt sĩ Nguyễn Quốc Đào	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
806	Nguyễn Viết Lý	em liệt sĩ Nguyễn Viết Thông	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
807	Nguyễn Văn Vinh	em liệt sĩ Nguyễn Văn Hà	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
808	Nguyễn Xuân Mạc	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Thộn	Thôn Do Hạ	1.000.000	
809	Nguyễn Văn Nhân	Anh liệt sĩ Nguyễn Lâm Tới	Thôn Do Hạ	1.000.000	

810	Lê Thị Hên	Cháu liệt sĩ Lê Văn Hịch	Do Nhân Thượng	1.000.000	
811	Phùng Duy Định	Em liệt sĩ Nguyễn Tiến Côi	Phổ Yên	1.000.000	
812	Nguyễn Quang Bưởi	Em liệt sĩ Nguyễn Quang Kiêm	Trung Hậu Đoài	1.000.000	
813	Phạm Duy Thân	Cháu liệt sĩ Phạm Văn Biện	Yên Nhân	1.000.000	
814	Nguyễn Mạnh Trường	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Tuy	Yên Nhân	1.000.000	
815	Hoàng Thế Miên	Cháu liệt sĩ Hoàng Thị Thịnh	Yên Nhân	1.000.000	
816	Phan Văn Tèo	Anh liệt sĩ Phan Văn Thư	Yên Nhân	1.000.000	
817	Nguyễn Văn Tuất	Em liệt sĩ Nguyễn Văn La	Yên Nhân	1.000.000	
818	Đặng Thái Sơn	Em liệt sĩ Đặng Tự Cường	Yên Nhân	1.000.000	
819	Đặng Văn Ngọc	Cháu liệt sĩ Nguyễn Hữu Định	Yên Nhân	1.000.000	
820	Vũ Văn Bảo	cháu liệt sĩ Vũ Văn Canh	Yên Nhân	1.000.000	
821	Phạm Văn Đãi	Cháu liệt sĩ Phạm Thị Mận	Ấp Trung Hậu	1.000.000	
822	Phạm Văn Điện	Cháu liệt sĩ Phạm Văn Tiến	Ấp Trung Hậu	1.000.000	
823	Vì Thị Oanh	Cháu liệt sĩ Phạm Văn Đồi	Ấp Trung Hậu	1.000.000	
824	Nguyễn Hữu Phụng	Cháu liệt sĩ Đoàn Văn Phồn	Thôn Do Hạ	1.000.000	
825	Nguyễn Mạnh Hùng	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Sơn	Thôn Do Hạ	1.000.000	
826	Phạm Văn Dân	Em liệt sĩ Lê Văn Nhung	Do Nhân Thượng	1.000.000	
827	Phạm Trung Hiếu	Cháu liệt sĩ Phạm Văn Toán	Do Nhân Thượng	1.000.000	
828	Trần Văn Hòa	Em liệt sĩ Trần Văn Nghi	Trung Hậu Đoài	1.000.000	
829	Trần Tiến Mạnh	Cháu liệt sĩ Trần Văn Tào	Trung Hậu Đoài	1.000.000	
830	Vũ Mạnh Chính	Anh liệt sĩ Vũ Mạnh Nghĩa	Trung Hậu Đông	1.000.000	
831	Lê Văn Phương Tú	Cháu liệt sĩ Lê Văn San	Trung Hậu Đông	1.000.000	
832	Hoàng Việt Hà	cháu liệt sĩ Vũ Thị Thảo	Yên Nhân	1.000.000	
833	Đàm Văn Mẫn	Cháu dâu liệt sĩ Nguyễn Thị Kiến	Thôn Đông Cao	1.000.000	
834	Đỗ Văn Vàng	em liệt sĩ Đỗ Văn Ngà	Thôn Đông Cao	1.000.000	
835	Lương Văn Dục	em liệt sĩ Lương Văn Tú	Thôn Đông Cao	1.000.000	
836	Võ Văn Hiền	em liệt sĩ Võ Văn Ngừ	Thôn Đông Cao	1.000.000	
837	Ngô Minh Nguyên	cháu liệt sĩ Ngô Văn Khản	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
838	Trần Trung Thành	em liệt sĩ Trần Văn Quang	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
839	Lê Văn Luân	Cháu liệt sĩ Lê Văn Lý	Điệp thôn	1.000.000	
840	Lê Văn Luân	cháu ruột liệt sĩ Lê Xuân Trường	Điệp thôn	1.000.000	
841	Phan Đình Chung	em liệt sĩ Phan Đình Phong	Điệp thôn	1.000.000	
842	Lê Viết Viên	Em liệt sĩ Lê Viết Kiều	Văn Quán 1	1.000.000	
843	Nguyễn Văn Trước	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Cảnh	Văn Quán 1	1.000.000	

844	Lê Văn Hải	Cháu liệt sĩ Lê Văn Dao	Văn Quán 1	1.000.000	
845	Hoàng Minh Đăng	Anh liệt sĩ Hoàng Quốc Châm	Văn Quán 1	1.000.000	
846	Trần Hữu Chử	Cháu liệt sĩ Trần Hữu Phần	Văn Quán 1	1.000.000	
847	Lê Đăng Lam	Cháu liệt sĩ Lê Đăng Vững	Văn Quán 1	1.000.000	
848	Lê Viết Trọng	Cháu liệt sĩ Lê Viết Lương	Văn Quán 1	1.000.000	
849	Lê Viết Trọng	Cháu liệt sĩ Lê Viết Đồng	Văn Quán 1	1.000.000	
850	Trần Như Lê	cháu liệt sĩ Trần Như Quang	Văn Quán 1	1.000.000	
851	Trần Như Lê	Cháu liệt sĩ Trần Như Phùng	Văn Quán 1	1.000.000	
852	Hoàng Quốc Hà	Cháu liệt sĩ Hoàng Quốc Đồng	Văn Quán 1	1.000.000	
853	Lê Thành Đạo	Anh liệt sĩ Lê Thành Muôn	Văn Quán 2	1.000.000	
854	Trần Như Sơn	cháu nội liệt sĩ Trần Như Điều	Văn Quán 2	1.000.000	
855	Lê Thị Đề	Em liệt sĩ Lê Tiến Lý	Văn Quán 2	1.000.000	
856	Lê Ngọc Tình	Cháu liệt sĩ Đỗ Trung Khâm	Văn Quán 2	1.000.000	
857	Lê Viết Tuấn	Cháu liệt sĩ Lê Viết Ngôn	Văn Quán 2	1.000.000	
858	Phạm Văn Hưng	Cháu liệt sĩ Lê Phú Được	Văn Quán 2	1.000.000	
859	Lê Thị Kết	Em liệt sĩ Lê Văn Đấu	Văn Quán 2	1.000.000	
860	Lê Văn Nguyên	Em liệt sĩ Lê Văn Bích	Văn Quán 2	1.000.000	
861	Đỗ Trung Lập	Em liệt sĩ Đỗ Trung Đối	Văn Quán 2	1.000.000	
862	Đỗ Trung Chính	Cháu liệt sĩ Đỗ Xuân Núi	Văn Quán 2	1.000.000	
863	Lê Quang Thuận	Cháu liệt sĩ Lê Quang Vỵ	Văn Quán 2	1.000.000	
864	Lê Ngọc Kết	Cháu liệt sĩ Lê Ngọc Huy	Văn Quán 2	1.000.000	
865	Lê Viết Thán	Cháu liệt sĩ Lê Viết Khai	Văn Quán 2	1.000.000	
866	Lê Sỹ Định	Em liệt sĩ Lê Sỹ Nghị	Văn Quán 2	1.000.000	
867	Lê Sỹ Định	Anh liệt sĩ Lê Sỹ Vính	Văn Quán 2	1.000.000	
868	Nguyễn Thị Hồng Phượng	Con dâu liệt sĩ Lê Đăng Tể	Văn Quán 2	1.000.000	
869	Nguyễn Thị Cúc	Con dâu liệt sĩ Lê Văn Phi	Khê Ngoại 1	1.000.000	
870	Nguyễn Văn Vự	Cháu liệt sĩ Nguyễn Thị Tòng	Khê Ngoại 1	1.000.000	
871	Nguyễn Văn Định	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Soạn	Khê Ngoại 1	1.000.000	
872	Trương Văn Thom	Cháu liệt sĩ Trương Văn Thính	Khê Ngoại 1	1.000.000	
873	Nguyễn Văn Lên	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Thu	Khê Ngoại 1	1.000.000	
874	Nguyễn Văn Nhâm	em liệt sĩ Nguyễn Văn Ngoay	Khê Ngoại 1	1.000.000	
875	Lê Anh Dũng	Cháu liệt sĩ Lê Văn Vượng	Khê Ngoại 1	1.000.000	
876	Nguyễn Văn Chiến	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Du	Khê Ngoại 1	1.000.000	
877	Lê Văn Trình	Em liệt sĩ Lê Văn Hiện	Khê Ngoại 2	1.000.000	

878	Nguyễn Văn Lịch	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Vị	Khê Ngoại 2	1.000.000	
879	Nguyễn Văn Lâm	Cháu liệt sĩ Nguyễn Viết Thành	Khê Ngoại 2	1.000.000	
880	Nguyễn Văn Hữu	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Châu	Khê Ngoại 2	1.000.000	
881	Trương Văn Chiến	Cháu liệt sĩ Lưu Thị Ao	Khê Ngoại 2	1.000.000	
882	Nguyễn Văn Bưởi	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Mùi	Khê Ngoại 2	1.000.000	
883	Nguyễn Thị Thúy Nghĩa	Con dâu liệt sĩ Lê Văn Huệ	Khê Ngoại 2	1.000.000	
884	Đinh Thị Lạc	Con dâu liệt sĩ Trương Văn Tích	Khê Ngoại 2	1.000.000	
885	Lê Văn Bình	Em liệt sĩ Lê Văn Trác	Khê Ngoại 3	1.000.000	
886	Đinh Văn Tạo	Em liệt sĩ Đinh Văn Tác	Khê Ngoại 3	1.000.000	
887	Nguyễn Văn Ân	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Thù	Khê Ngoại 3	1.000.000	
888	Nguyễn Văn Quán	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Thê	Khê Ngoại 3	1.000.000	
889	Nguyễn Văn Đạm	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Giang	Khê Ngoại 3	1.000.000	
890	Đinh Văn Lực	Em liệt sĩ Đinh Văn Sức	Khê Ngoại 3	1.000.000	
891	Trương Trung Thực	Cháu liệt sĩ Trương Văn Liên	Khê Ngoại 4	1.000.000	
892	Trương Xuân Hồng	Cháu liệt sĩ Trương Văn Ngọc	Khê Ngoại 4	1.000.000	
893	Đinh Thị Thời	Em liệt sĩ Đinh Văn Đãi	Khê Ngoại 4	1.000.000	
894	Lê Văn Kiểu	Cháu liệt sĩ Lê Văn Lễ	Khê Ngoại 4	1.000.000	
895	Nguyễn Văn Bích	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Tịch	Khê Ngoại 4	1.000.000	
896	Nguyễn Thanh Thuỷ	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Vân	Khê Ngoại 4	1.000.000	
897	Lưu Văn Hùng	Cháu liệt sĩ Lưu Văn Cá	Khê Ngoại 4	1.000.000	
898	Lê Văn Thiện	Cháu liệt sĩ Lê Văn Ky	Khê Ngoại 4	1.000.000	
899	Trương Chung Việt	Em liệt sĩ Trương Văn Điềm	Khê Ngoại 4	1.000.000	
900	Nguyễn Văn Các	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Lầu	Khê Ngoại 4	1.000.000	
901	Đinh Văn Truyền	Em liệt sĩ Đinh Văn Liễn	Khê Ngoại 1	1.000.000	
902	Nguyễn Duy Đông	Cháu liệt sĩ Nguyễn Duy Phẩm	Thôn 1 Hạ Lôi	1.000.000	
903	Nguyễn Lương Bình	anh liệt sĩ Nguyễn Lương Bưởi	Thôn 1 Hạ Lôi	1.000.000	
904	Nguyễn Duy Tư	em liệt sĩ Nguyễn Duy Mão	Thôn 1 Hạ Lôi	1.000.000	
905	Nguyễn Đình Thanh	anh liệt sĩ Nguyễn Đình Tịnh	Thôn 1 Hạ Lôi	1.000.000	
906	Trần Văn Dương	em liệt sĩ Trần Văn Thái	Thôn 1 Hạ Lôi	1.000.000	
907	Nguyễn Duy Độ	cháu liệt sĩ Ngô Văn Chẽ	Thôn 1 Hạ Lôi	1.000.000	
908	Nguyễn Duy Phẩm	em liệt sĩ Nguyễn Duy Kỳ	Thôn 1 Hạ Lôi	1.000.000	
909	Quách Quang Sơn	cháu liệt sĩ Quach Quang Tám	Thôn 2 Hạ Lôi	1.000.000	
910	Nguyễn Văn Khang	em liệt sĩ Nguyễn Văn Khái	Thôn 2 Hạ Lôi	1.000.000	
911	Nguyễn Nhân Trường	cháu liệt sĩ Nguyễn Nhân Tiến	Thôn 2 Hạ Lôi	1.000.000	

912	Nguyễn Nhân Chiến	em liệt sĩ Nguyễn Nhân Chính	Thôn 2 Hạ Lôi	1.000.000	
913	Nguyễn Kim Đồng	em liệt sĩ Nguyễn Kim Đồng	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
914	Nguyễn Đình Sang	cháu liệt sĩ Nguyễn Đình Tít	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
915	Nguyễn Thị Hương	cháu liệt sĩ Nguyễn Huy Cừ	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
916	Nguyễn Huy Dục	em liệt sĩ Nguyễn Huy Sệ	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
917	Nguyễn Thế Tiếp	em liệt sĩ Nguyễn Thế Hoạch	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
918	Đặng Thìn Minh	cháu liệt sĩ Đặng Thìn Ngọ	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
919	Nguyễn Văn Toan	anh liệt sĩ Nguyễn Văn Bích	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
920	Nguyễn Duy Nguyên	em liệt sĩ Nguyễn Duy Dung	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
921	Nguyễn Thế Lớn	em liệt sĩ Nguyễn Thế Giới	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
922	Nguyễn Huy Đức	em liệt sĩ Nguyễn Huy Thành	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
923	Nguyễn Huy Bình	em liệt sĩ Nguyễn Huy Mỹ	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
924	Tăng Thị Vệ	cháu liệt sĩ Nguyễn Huy Năm	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
925	Nguyễn Văn Luyến	cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Tinh	Thôn 3 Hạ Lôi	1.000.000	
926	Nguyễn Văn Thanh	Cháu liệt sĩ Nguyễn Quỳnh Thư	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
927	Ngô Văn Hậu	Cháu liệt sĩ Ngô Văn Lễ	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
928	Nguyễn Tiến Đường	Cháu liệt sĩ Nguyễn Quang Điền (Điền)	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
929	Nguyễn Văn Chinh	em liệt sĩ Nguyễn Văn Hồng	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
930	Mạch Duy Quang	em liệt sĩ Đặng Đình Dật	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
931	Tạ Văn Lưu	cháu liệt sĩ Tạ Đình Hải	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
932	Nguyễn Thế Việt	cháu liệt sĩ Nguyễn Thế Ất	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
933	Nguyễn Nhân Thuận	Cháu liệt sĩ Nguyễn Nhân Tường	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
934	Đặng Quang Điền	em liệt sĩ Đặng Quang Thanh	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
935	Phạm Văn Mận	em liệt sĩ Phạm Văn Đào	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
936	Đào Ngọc Tích	em liệt sĩ Đào Ngọc Cốc	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
937	Nguyễn Thị Sửu	con dâu liệt sĩ Nguyễn Văn Bảo	Thôn 4 Hạ Lôi	1.000.000	
938	Phạm Văn Thế	Cháu liệt sĩ Phạm Văn Lê	Ấp Trung Hậu	1.000.000	
939	Phạm Xuân Hanh	Cháu liệt sĩ Phạm Văn Cơ	Ấp Trung Hậu	1.000.000	
940	Vũ Tấn Đạt	Cháu liệt sĩ Vũ Văn Vần	Ấp Trung Hậu	1.000.000	
941	Lê Văn Đính	Cháu liệt sĩ Lê Văn Giản	Ấp Trung Hậu	1.000.000	
942	Phạm Văn Tinh	Em liệt sĩ Phạm Văn Tác	Ấp Trung Hậu	1.000.000	
943	Ngô Thị Phụng	Cháu liệt sĩ Trần Văn Thiêm	Ấp Trung Hậu	1.000.000	
944	Phạm Văn Linh	Cháu liệt sĩ Phạm Văn Chung	Ấp Trung Hậu	1.000.000	
945	Nguyễn Văn Tành	Anh liệt sĩ Nguyễn Văn Hoi	Ấp Trung Hậu	1.000.000	

946	Nguyễn Văn Tải	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Mạc	Thôn Do Hạ	1.000.000	
947	Nguyễn Văn Phích	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Ấp	Thôn Do Hạ	1.000.000	
948	Nguyễn Trung Dũng	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Tý	Thôn Do Hạ	1.000.000	
949	Nguyễn Duy Tân	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Thi	Thôn Do Hạ	1.000.000	
950	Nguyễn Văn Tâm	cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Cương	Thôn Do Hạ	1.000.000	
951	Nguyễn Văn Tự	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Quyền	Thôn Do Hạ	1.000.000	
952	Nguyễn Minh Đức	cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Ngon	Thôn Do Hạ	1.000.000	
953	Nguyễn Văn La	cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Pha	Thôn Do Hạ	1.000.000	
954	Nguyễn Văn Khuê	cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Vy	Thôn Do Hạ	1.000.000	
955	Nguyễn Văn Hợp	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Đỏ	Thôn Do Hạ	1.000.000	
956	Nguyễn Văn Hợp	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Trái	Thôn Do Hạ	1.000.000	
957	Lại Văn Hồng	Em liệt sĩ Lại Văn Dĩnh	Thôn Do Hạ	1.000.000	
958	Nguyễn Thị Hường	Chị liệt sĩ Nguyễn Văn Bình	Thôn Do Hạ	1.000.000	
959	Ngô Văn Sáu	Em liệt sĩ Ngô Văn Hùng	Thôn Do Hạ	1.000.000	
960	Ngô Quang Võ	Cháu liệt sĩ Ngô Văn Miêng	Thôn Do Hạ	1.000.000	
961	Nguyễn Văn Xuân	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Hội	Thôn Do Hạ	1.000.000	
962	Nguyễn Văn Cừ	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Chảo	Thôn Do Hạ	1.000.000	
963	Nguyễn Văn Điệp	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Sỳ	Thôn Do Hạ	1.000.000	
964	Ngô Văn Vy	Anh liệt sĩ Ngô Văn Định	Thôn Do Hạ	1.000.000	
965	Nguyễn Văn Lễ	Anh liệt sĩ Nguyễn Thế Truyền	Thôn Do Hạ	1.000.000	
966	Nguyễn Văn Dũng	Cháu liệt sĩ Nguyễn Tiến Hùng	Thôn Do Hạ	1.000.000	
967	Nguyễn Tiến Đông	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Lễ	Thôn Do Hạ	1.000.000	
968	Nguyễn Văn Bằng	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Thang	Thôn Do Hạ	1.000.000	
969	Nguyễn Công Xuất	anh liệt sĩ Nguyễn Văn Chính	Thôn Do Hạ	1.000.000	
970	Ngô Văn Xiển	Em liệt sĩ Ngô Văn Dật	Thôn Do Hạ	1.000.000	
971	Ngô Quang Đãi	Em liệt sĩ Ngô Quang Diễn	Thôn Do Hạ	1.000.000	
972	Ngô Duy Đáng	Em liệt sĩ Trần Văn Tạ	Thôn Do Hạ	1.000.000	
973	Nguyễn Ngọc Trung	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Soạn	Thôn Do Hạ	1.000.000	
974	Lê Đức Minh	Anh liệt sĩ Lê Văn Đoan	Thôn Do Hạ	1.000.000	
975	Nguyễn Văn Huệ	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Thích	Thôn Do Hạ	1.000.000	
976	Đoàn Văn Phần	cháu liệt sĩ Đoàn Văn Đây	Do Nhân Thượng	1.000.000	
977	Phạm Văn Côi	Cháu liệt sĩ Phạm Văn Phận	Do Nhân Thượng	1.000.000	
978	Lại Văn Đức	Cháu liệt sĩ Lại Văn Giám	Do Nhân Thượng	1.000.000	
979	Hoàng Văn Tài	Cháu liệt sĩ Phạm Văn Vụ	Do Nhân Thượng	1.000.000	

980	Hồ Thị Thao	Cháu liệt sĩ Phạm Văn Ân	Do Nhân Thương	1.000.000	
981	Đoàn Văn Việt	Cháu liệt sĩ Đoàn Văn Chiên	Do Nhân Thương	1.000.000	
982	Hoàng Thanh Tình	Cháu liệt sĩ Phạm Văn Công	Do Nhân Thương	1.000.000	
983	Nguyễn Xuân Trọng	cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Vô	Do Nhân Thương	1.000.000	
984	Lê Văn Uyên	Anh liệt sĩ Lê Văn Phụng	Do Nhân Thương	1.000.000	
985	Nguyễn Thị Toan	Chị liệt sĩ Lê Quang Hoành	Do Nhân Thương	1.000.000	
986	Đoàn Văn Bộ	Cháu liệt sĩ Đoàn Văn Mỹ	Do Nhân Thương	1.000.000	
987	Đoàn Văn Duyệt	cháu liệt sĩ Đoàn Văn Bôn	Do Nhân Thương	1.000.000	
988	Nguyễn Văn Hoán	Cháu liệt sĩ Đoàn Văn Cử	Do Nhân Thương	1.000.000	
989	Lê Thị Nhẫn	Chị liệt sĩ Phạm Văn Đỏ	Do Nhân Thương	1.000.000	
990	Phạm Văn Thanh	Cháu liệt sĩ Phạm Văn Ngan	Do Nhân Thương	1.000.000	
991	Đoàn Thị Chơn	Chị liệt sĩ Phạm Văn Luân	Do Nhân Thương	1.000.000	
992	Phạm Ngọc Chinh	cháu liệt sĩ Phạm Văn Lý	Do Nhân Thương	1.000.000	
993	Nguyễn Văn Khởi	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Ái	Do Nhân Thương	1.000.000	
994	Lê Văn Tách	Em liệt sĩ Lê Văn Trại	Do Nhân Thương	1.000.000	
995	Lê Thị Thời	Em liệt sĩ Lê Văn Thuận	Do Nhân Thương	1.000.000	
996	Đoàn Văn Hường	Cháu liệt sĩ Đoàn Văn Chu	Do Nhân Thương	1.000.000	
997	Phạm Văn Khoa	Cháu liệt sĩ Ngô Văn Ngoạn (Nguyễn Văn Hoan)	Do Nhân Thương	1.000.000	
998	Phạm Văn Toan	Em liệt sĩ Phạm Văn Quảng	Do Nhân Thương	1.000.000	
999	Phạm Văn Phe	Em liệt sĩ Phạm Xuân Giáp	Do Nhân Thương	1.000.000	
1000	Phạm Văn Tám	Em liệt sĩ Phạm Văn Thành	Do Nhân Thương	1.000.000	
1001	Nguyễn Hải Đường	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Đông	Phổ Yên	1.000.000	
1002	Đặng Hồng Quang	Cháu liệt sĩ Đặng Văn Tý	Phổ Yên	1.000.000	
1003	Nguyễn Thị Côi	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Sửu	Trung Hậu Đoàn	1.000.000	
1004	Nguyễn Đức Thước	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Quy	Trung Hậu Đoàn	1.000.000	
1005	Nguyễn Đức Bình	cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Thục	Trung Hậu Đoàn	1.000.000	
1006	Vũ Mạnh Quý	Em liệt sĩ Vũ Văn Mùi	Trung Hậu Đoàn	1.000.000	
1007	Nguyễn Đức Phương	Cháu liệt sĩ Nguyễn Hoàng Thảo	Trung Hậu Đoàn	1.000.000	
1008	Vũ Văn Chiến	Cháu liệt sĩ Vũ Văn Tinh	Trung Hậu Đoàn	1.000.000	
1009	Nguyễn Văn Quân	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Hộ	Trung Hậu Đoàn	1.000.000	
1010	Bùi Thị Tiến	Em dâu liệt sĩ Trần Văn Quảng	Trung Hậu Đoàn	1.000.000	
1011	Nguyễn Văn Bồn	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Thìn	Trung Hậu Đoàn	1.000.000	
1012	Nguyễn Văn Lượng	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Nghị	Trung Hậu Đoàn	1.000.000	
1013	Phùng Văn Thái	Cháu liệt sĩ Phùng Văn Lạc	Trung Hậu Đoàn	1.000.000	

1014	Vũ Văn Dũng	cháu liệt sĩ Vũ Văn Ưông là bác ruột	Trung Hậu Đoàn	1.000.000	
1015	Trần Ngọc Tám	cháu liệt sĩ Trần Ngọc Hoàn	Trung Hậu Đoàn	1.000.000	
1016	Trần Ngọc Bảy	cháu liệt sĩ Trần Ngọc Cửu	Trung Hậu Đoàn	1.000.000	
1017	Nguyễn Thị Khuyên	Em dâu liệt sĩ Trần Ngọc Hùng	Trung Hậu Đoàn	1.000.000	
1018	Lê Thị Phụng	Cháu dâu liệt sĩ Nguyễn Văn Đệ	Trung Hậu Đoàn	1.000.000	
1019	Vũ Đăng Ninh	cháu nội liệt sĩ Vũ Văn Cường	Trung Hậu Đoàn	1.000.000	
1020	Nguyễn Văn Dân	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Tuế	Trung Hậu Đoàn	1.000.000	
1021	Nguyễn Mạnh Trâm	cháu ngoại liệt sĩ Nguyễn Văn Chức	Trung Hậu Đoàn	1.000.000	
1022	Lê Văn Từ	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Kỳ	Trung Hậu Đông	1.000.000	
1023	Nguyễn Thị Phụng	Em dâu liệt sĩ Lê Văn Thái	Trung Hậu Đông	1.000.000	
1024	Nguyễn Thị Huệ	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Khoát	Trung Hậu Đông	1.000.000	
1025	Lê Đào Giang	Cháu liệt sĩ Lê Văn Vần	Trung Hậu Đông	1.000.000	
1026	Vũ Văn Duy	cháu gọi liệt sĩ Lê Văn Giang là bác ruột	Trung Hậu Đông	1.000.000	
1027	Nguyễn Văn Ngọc	Cháu liệt sĩ Nguyễn Thị chín	Trung Hậu Đông	1.000.000	
1028	Lê Văn Khuyển	Em liệt sĩ Lê Văn Tập	Trung Hậu Đông	1.000.000	
1029	Lê Văn Thành	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Du	Trung Hậu Đông	1.000.000	
1030	Hồ Thị Tuyết	Con dâu liệt sĩ Nguyễn Văn Bách	Trung Hậu Đông	1.000.000	
1031	Phan Văn Kiên	Em liệt sĩ Phan Duy Xuân	Trung Hậu Đông	1.000.000	
1032	Hoàng Văn Tuất	Em liệt sĩ Hoàng Thế Bính	Yên Nhân	1.000.000	
1033	Hồ Văn Đông	Em liệt sĩ Hồ Văn Mọc	Yên Nhân	1.000.000	
1034	Lê Tất Thành	Cháu liệt sĩ Lê Văn Thịch	Yên Nhân	1.000.000	
1035	Phan Thị Định	Con dâu liệt sĩ Lưu Văn Sỹ	Yên Nhân	1.000.000	
1036	Hoàng Thế Đạo	cháu liệt sĩ Hoàng Thị Thuỷ	Yên Nhân	1.000.000	
1037	Trịnh Văn Hiền	Em liệt sĩ Trịnh Văn Vinh	Yên Nhân	1.000.000	
1038	Lê Văn Thạch	cháu liệt sĩ Lê Văn Dưỡng	Yên Nhân	1.000.000	
1039	Hoàng Hữu Nam	Cháu liệt sĩ Hoàng Hữu Tuệ	Yên Nhân	1.000.000	
1040	Đặng Văn Tiếp	Cháu liệt sĩ Đặng Thị Bé	Yên Nhân	1.000.000	
1041	Nguyễn Văn Hải	Anh liệt sĩ Nguyễn Văn Dương	Yên Nhân	1.000.000	
1042	Phạm Xuân Diên	Anh liệt sĩ Phạm Văn Nhượng	Yên Nhân	1.000.000	
1043	Nguyễn Văn Suốt	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Minh	Yên Nhân	1.000.000	
1044	Nguyễn Thị Vẻ	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Trục	Yên Nhân	1.000.000	
1045	Trần Văn Mạnh	Cháu liệt sĩ Trần Văn Hoà	Yên Nhân	1.000.000	
1046	Nguyễn Văn Thanh	Cháu liệt sĩ Chu Văn Chiến	Yên Nhân	1.000.000	
1047	Hoàng Thị Hiếu	Em dâu liệt sĩ Nguyễn Văn Tĩnh	Yên Nhân	1.000.000	

1048	Trần Văn Mến	Em liệt sĩ Trần Văn Quý	Yên Nhân	1.000.000	
1049	Hoàng Văn Lý	Cháu liệt sĩ Hoàng Văn Bách	Yên Nhân	1.000.000	
1050	Hoàng Thế Thụy	Em liệt sĩ Hoàng Thế Hồng	Yên Nhân	1.000.000	
1051	Hồ Văn Quy	Cháu liệt sĩ Hồ Văn Tự	Yên Nhân	1.000.000	
1052	Hồ Văn Tác	Cháu liệt sĩ Hồ Văn Khuyếch	Yên Nhân	1.000.000	
1053	Hồ Văn Chức	Cháu liệt sĩ Hồ Văn Tuyên	Yên Nhân	1.000.000	
1054	Vũ Văn Hạ	Em liệt sĩ Vũ Văn Lương	Yên Nhân	1.000.000	
1055	Hồ Thị Soát	Em liệt sĩ Hồ Văn Xít	Yên Nhân	1.000.000	
1056	Vũ Văn Bắc	Cháu liệt sĩ Vũ Văn Kim	Yên Nhân	1.000.000	
1057	Ngô Văn Minh	Cháu liệt sĩ Ngô Văn Nhu	Yên Nhân	1.000.000	
1058	Lưu Thị Hồng	Cháu liệt sĩ Phan Văn Năm	Yên Nhân	1.000.000	
1059	Phan Văn Tám	Em liệt sĩ Phan Thị Sáu	Yên Nhân	1.000.000	
1060	Lưu Quý Huân	cháu liệt sĩ Lưu Văn Định	Yên Nhân	1.000.000	
1061	Nguyễn Văn Thống	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Hoà	Yên Nhân	1.000.000	
1062	Phạm Thị Xuyên	chị liệt sĩ Hoàng Văn Tường	Yên Nhân	1.000.000	
1063	Nguyễn Văn Bắc	Em liệt sĩ Nguyễn Thị Phê	Yên Nhân	1.000.000	
1064	Lưu Văn Dương	Cháu liệt sĩ Lưu Văn Thông	Yên Nhân	1.000.000	
1065	Nguyễn Văn Tự	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Thái	Yên Nhân	1.000.000	
1066	Lưu Quý Minh	Cháu liệt sĩ Lưu Quý An	Yên Nhân	1.000.000	
1067	Ngô Văn Chiến	Cháu liệt sĩ Ngô Văn Vĩnh	Yên Nhân	1.000.000	
1068	Hoàng Công Thắng	Cháu liệt sĩ Ngô Văn Lịch	Yên Nhân	1.000.000	
1069	Hoàng Thị Mẫu	Em liệt sĩ Hoàng Văn Nghệ	Yên Nhân	1.000.000	
1070	Hoàng Thế Kiên	Cháu liệt sĩ Hoàng Thế Khoát	Yên Nhân	1.000.000	
1071	Ngô Văn Ngọc	Cháu liệt sĩ Hoàng Thế Vỹ	Yên Nhân	1.000.000	
1072	Ngô Văn Thắng	Cháu liệt sĩ Ngô Văn Nộng	Yên Nhân	1.000.000	
1073	Ngô Thị Thành	Em liệt sĩ Ngô Văn Lệ	Yên Nhân	1.000.000	
1074	Hồ Văn Thụ	Em liệt sĩ Hồ Văn Biên	Yên Nhân	1.000.000	
1075	Hồ Văn Thử	Em liệt sĩ Hồ Văn Hưng	Yên Nhân	1.000.000	
1076	Ngô Văn Sửu	Cháu liệt sĩ Ngô Quang Âm	Yên Nhân	1.000.000	
1077	Lưu Văn Xuân	Em liệt sĩ Lưu Văn Hồng	Yên Nhân	1.000.000	
1078	Đặng Văn Tâm	Cháu liệt sĩ Đặng Văn Dự	Yên Nhân	1.000.000	
1079	Nguyễn Văn Khang	cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Giã	Yên Nhân	1.000.000	
1080	Hoàng Thế Trường	Cháu liệt sĩ Hoàng Thế Chi	Yên Nhân	1.000.000	
1081	Nguyễn Văn Lợi	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Hồng	Yên Nhân	1.000.000	

1082	Nguyễn Văn Kỳ	Em liệt sĩ Nguyễn Ngọc Bảo	Yên Nhân	1.000.000	
1083	Ngô Văn Tấn	Em liệt sĩ Ngô Văn Lương	Yên Nhân	1.000.000	
1084	Đặng Văn Hữu	Em liệt sĩ Đặng Văn Nghị	Yên Nhân	1.000.000	
1085	Lưu Quý Dân	Em liệt sĩ Lưu Quý Kỳ	Yên Nhân	1.000.000	
1086	Nguyễn Văn Tính	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Suý	Yên Nhân	1.000.000	
1087	Lưu Quý Phương	Em liệt sĩ Lưu Quý Vệ	Yên Nhân	1.000.000	
1088	Nguyễn Văn Thịnh	Cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Cận	Yên Nhân	1.000.000	
1089	Nguyễn Văn Dũng	Em liệt sĩ Nguyễn Đình Luật	Yên Nhân	1.000.000	
1090	Hoàng Hữu Khôi	Cháu liệt sĩ Hoàng Hữu Võ	Yên Nhân	1.000.000	
1091	Đặng Văn Hảo	Cháu liệt sĩ Đặng Văn Khôi	Yên Nhân	1.000.000	
1092	Hoàng Văn Liên	Cháu liệt sĩ Hoàng Thế Đôn	Yên Nhân	1.000.000	
1093	Phạm Thị Chung	Con dâu liệt sĩ Nguyễn Văn Vĩnh	Yên Nhân	1.000.000	
1094	Phạm Hữu Dương	Cháu liệt sĩ Vũ Bá Ngạch	Khu DT Hà Phong	1.000.000	
1095	Phạm Văn Vang	Cháu liệt sĩ Phạm Văn Ngọ	Yên Nhân	1.000.000	
1096	Lại Văn Đức	cháu liệt sĩ Lại Văn Tín	Do Nhân Thượng	1.000.000	
1097	Nguyễn Thị Mến	Cháu dâu liệt sĩ Nguyễn Công Việt	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1098	Nguyễn Quốc Việt	cháu liệt sĩ Nguyễn Như Phùng (hùng)	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1099	Nguyễn Đức Hưng	cháu của LS Nguyễn Văn Khai	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1100	Đàm Văn Chiến	cháu liệt sĩ Đàm Văn Nhân (Nhân)	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1101	Nguyễn Tiến Hiệp	cháu liệt sĩ Nguyễn Thị Mai	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1102	Đàm Văn Nam	anh liệt sĩ Đàm Văn Bắc	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1103	Nguyễn Thị Đặt	chị dâu liệt sĩ Hoàng Văn Đông	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1104	Nguyễn Duy Hoa	Cháu liệt sĩ Nguyễn Duy Phái	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1105	Nguyễn Như Ất	Em liệt sĩ Nguyễn Như Tân	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1106	Nguyễn Văn Biên	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Lê	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1107	Nguyễn Văn Chiến	cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Hợp	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1108	Nguyễn Văn Long	cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Mưa	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1109	Nguyễn Văn Vượng	em liệt sĩ Nguyễn Văn Hào	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1110	Trương Văn Dân	Cháu liệt sĩ Trương Văn Hợi	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1111	Võ Ngọc Bình	Cháu liệt sĩ Vũ Ngọc Tấn	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1112	Võ Văn Lực	Anh liệt sĩ Võ Văn Đắc	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1113	Nguyễn Duy Chúc	cháu liệt sĩ Nguyễn Duy Cường	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1114	Nguyễn Như Du	em liệt sĩ Nguyễn Như Khải	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1115	Đàm Văn Hoà	Cháu liệt sĩ Đàm Văn Chanh	Thôn Đông Cao	1.000.000	

1116	Đàm Văn Úc	Con riêng của vợ liệt sĩ Đàm Thị Xuyên	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1117	Đỗ Văn Khải	Cháu liệt sĩ Đỗ Văn Khoan	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1118	Nguyễn Thị Hòa	em liệt sĩ Đỗ Văn Bản	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1119	Hoàng Ngọc Thắng	Chắt liệt sĩ Hoàng Thị Pháo	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1120	Lương Văn Sơn	cháu liệt sĩ Lương Văn Vụ	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1121	Lương Văn Hợp	Cháu liệt sĩ Lương Văn Lâm	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1122	Lương Văn Thúc	cháu liệt sĩ Lương Văn Túc	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1123	Lương Văn Đa	Em liệt sĩ Lương Văn Bài	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1124	Lương Văn Sơn	cháu liệt sĩ Lương Văn Bích	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1125	Nguyễn Đức Môn	em liệt sĩ Nguyễn Đức Mạnh (Mạch)	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1126	Nguyễn Đức Chí	anh liệt sĩ Nguyễn Đức Tâm	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1127	Nguyễn Văn Thắng	cháu liệt sĩ Nguyễn Văn Thúc	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1128	Nguyễn Hữu Lạc	Em trai liệt sĩ Nguyễn Hữu Vạc	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1129	Võ Văn Thơ	Em trai liệt sĩ Võ Văn Tàn	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1130	Hoàng Đức Bình	cháu liệt sĩ Hoàng Văn Tiếp	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1131	Nguyễn Thị Vy	cháu dâu liệt sĩ Hoàng Văn Tòng	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1132	Hoàng Văn Tân	Em liệt sĩ Hoàng Văn Viện	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1133	Nguyễn Duy Sâm	cháu liệt sĩ Nguyễn Duy Tường	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1134	Trương Thị Chanh	Em dâu liệt sĩ Nguyễn Văn Yên	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1135	Nguyễn Hữu Tâm	Anh liệt sĩ Nguyễn Hữu Dục	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1136	Nguyễn Văn Thơm	em liệt sĩ Nguyễn Hữu Hợi	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1137	Phan Đình Mến	em liệt sĩ Phan Đình Cung	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1138	Hoàng Văn Phú	Cháu liệt sĩ Hoàng Văn Vũ	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1139	Ngô Văn Hòa	cháu liệt sĩ Ngô Văn Phi	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1140	Ngô Văn Bảo	Em liệt sĩ Ngô Văn Tảo	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1141	Ngô Văn Khải	cháu liệt sĩ Ngô Văn Lũy	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1142	Lê Văn Phiến	Anh trai liệt sĩ Lê Văn Khắc	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1143	Ngô Văn Khang	cháu liệt sĩ Ngô Văn Trang	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1144	Trần Văn Siêu	cháu liệt sĩ Trần Văn Mét	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1145	Trần Văn Thư	cháu liệt sĩ Trần Văn Cận	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1146	Vương Văn Huấn	cháu liệt sĩ Vương Văn Thoại	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1147	Ngô Văn Tâm	cháu liệt sĩ Ngô Văn Tục	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1148	Lê Văn Nhiếp	Cháu liệt sĩ Lê Văn Kiên	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1149	Trần Văn Căng	em liệt sĩ Trần Văn Lữ	Thôn Tráng Việt	1.000.000	

1150	Đinh Công Quất	Cháu liệt sĩ Đinh Công Đạt	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1151	Lê Việt Cường	cháu liệt sĩ Lê Văn Nay	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1152	Lê Văn Oai	cháu liệt sĩ Lê Xuân Thời	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1153	Trần Văn Tâm	cháu liệt sĩ Trần Văn Lương	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1154	Nguyễn Văn Thành	em liệt sĩ Nguyễn Văn Tý	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1155	Trần Văn Hiền	cháu liệt sĩ Trần Văn Hỷ	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1156	Trần Văn Càng	cháu liệt sĩ Trần Văn Oa	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1157	Trần Văn Bình	cháu liệt sĩ Trần Văn Đăng	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1158	Trần Văn Tuất	anh liệt sĩ Trần Văn Đáp	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1159	Trần Văn Thạo	cháu liệt sĩ Trần Văn Sinh	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1160	Vương Văn Hưng	cháu liệt sĩ Vương Văn Mỹ	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1161	Lê Văn Hoan	Cháu liệt sĩ Lê Văn Phẩy	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1162	Lê Văn Sộ	Em liệt sĩ Lê Minh Sệ	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1163	Trần Văn Thu	Em liệt sĩ Trần Văn Dũng	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1164	Nguyễn Văn Tường	Em liệt sĩ Nguyễn Văn Tác	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1165	Ngô Phan Triệu Hòa	cháu liệt sĩ Ngô Văn Hiệt	Thôn Tráng Việt	1.000.000	
1166	Bùi Đình Hùng	cháu liệt sĩ Đình Đình Thử	Điệp thôn	1.000.000	
1167	Nguyễn Thị Thư	cháu liệt sĩ Nguyễn Hữu Giao	Điệp thôn	1.000.000	
1168	Lưu Văn Thảo	cháu ngoại liệt sĩ Nguyễn Hữu Chung	Điệp thôn	1.000.000	
1169	Lưu Văn Chuyên	cháu liệt sĩ Nguyễn Công Tuy	Điệp thôn	1.000.000	
1170	Phan Đình Lan	cháu liệt sĩ Phan Đình Ngọc	Điệp thôn	1.000.000	
1171	Bùi Đình Minh	anh liệt sĩ Bùi Đình Tấu	Điệp thôn	1.000.000	
1172	Bùi Đình Nhân	cháu liệt sĩ Bùi Đình Chuyên	Điệp thôn	1.000.000	
1173	Bùi Đình Nhận	anh liệt sĩ Bùi Đình Lư	Điệp thôn	1.000.000	
1174	Bùi Đình Ngọc	Cháu liệt sĩ Bùi Đình Vụ	Điệp thôn	1.000.000	
1175	Lương Đắc Tuyên	cháu nội liệt sĩ Lương Đắc Vàng	Thôn Đông Cao	1.000.000	
1176	Nguyễn Thị Sản	Mẹ Việt Nam Anh Hùng	Do Hạ	5.000.000	
	Tổng : 1176			1.838.000.000	

Bằng chữ : Một tỷ tám trăm ba tám triệu đồng chẵn